



8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 04.39288869  
Dịch vụ khách hàng: 04.39288880 / 1900545415

[www.vpb.com.vn](http://www.vpb.com.vn)





**CHUYỂN ĐỔI MẠNH MẼ  
ĐỂ THÀNH CÔNG**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2010**





- 04** Thông điệp từ Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
- 06** Thông điệp từ Ông Nguyễn Hưng – Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
- 08** Khái quát về VPBank
- 13** Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 15** Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 25** Báo cáo tài chính
- 37** Các công ty có liên quan
- 39** Tổ chức nhân sự
- 47** Thông tin cổ đông/Thành viên góp vốn và quản trị Ngân hàng
- 55** VPBank với cộng đồng
- 57** Mạng lưới hoạt động







**CHUYỂN ĐỔI MẠNH MẼ  
ĐỂ THÀNH CÔNG**





# THÔNGIỆP CỦA ÔNG NGÔ CHÍ DŨNG - CHỦ TỊCH HĐQT NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG (VPBANK)

## Kính thưa Quý vị Cổ đông, Quý khách hàng,

Thay mặt HĐQT VPBank, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Quý vị cổ đông, Quý khách hàng đã đồng hành và chia sẻ với Ngân hàng trong suốt một năm qua.

Năm 2010 đã trôi qua với những biến động và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và với các doanh nghiệp nói riêng. Không đứng ngoài bối cảnh đó, VPBank cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách nhưng đã vượt qua một cách tốt đẹp. Sự ổn định về tổ chức, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận, thay đổi hình ảnh của Ngân hàng chính là những nét tiêu biểu của VPBank trong năm 2010. Nhưng để thực hiện mục tiêu xa hơn là đến năm 2014 sẽ đưa VPBank từ nhóm ngân hàng giữa trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam và nằm trong top 5 ngân hàng TMCP Việt Nam, VPBank cần phải chọn con đường đi của mình.

Chuyển đổi mạnh mẽ để thành công hay tiếp tục phát triển như vốn có? Đó cũng chính là câu hỏi mà Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã trăn trở và tìm ra được ra câu trả lời sau khi làm việc cùng với các đối tác tư vấn chiến lược.

## Chuyển đổi bắt đầu từ đâu?

Một tầm nhìn mới với những tham vọng mới, một thương hiệu, hình ảnh mới mang tính cách chuyên nghiệp, tận tụy, đơn giản nhưng khác biệt chính là sự thay đổi đầu tiên. Tiếp đó, kỹ năng bán hàng mới, những sản phẩm mới, hệ thống điểm giao dịch kiểu mới, phong cách dịch vụ mới... sẽ là những thay đổi tiếp theo mà chúng tôi kỳ vọng trong tương lai gần.

Để thực hiện được những tham vọng trên, VPBank đặt ra cho mình các sứ mệnh phát triển và phương châm hoạt động: lợi ích của khách hàng là trên hết; lợi ích của người lao động được quan tâm; lợi ích của cổ đông được chú trọng; đóng góp có hiệu quả vào sự phát triển của cộng đồng.

► Đối với Khách hàng: VPBank cam kết đáp ứng tối đa lợi ích của khách hàng trên cơ sở cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ phong phú, đa dạng, đồng bộ, nhiều tiện ích, chi phí có tính cạnh tranh.

► Đối với cổ đông: VPBank chủ trương nâng cao giá trị cổ phiếu, duy trì mức cổ tức cao hàng năm.

► Đối với nhân viên: VPBank quan tâm đến cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người lao động. VPBank đảm bảo mức thu nhập ổn định và có tính cạnh tranh cao trong thị trường lao động ngành tài chính Ngân hàng, đảm bảo người lao động thường xuyên được chăm lo nâng cao trình độ nghiệp vụ, được phát triển cả quyền lợi chính trị và văn hoá...

► Đối với cộng đồng: VPBank cam kết thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà nước; Luôn quan tâm chăm lo đến công tác xã hội, từ thiện để chia sẻ khó khăn của cộng đồng.

## Kính thưa Quý vị,

Trong năm 2010, với sự nỗ lực của CBNV toàn hệ thống, VPBank đã vượt qua hầu hết những khó khăn, thách thức của thị trường và kết thúc năm 2010 đạt được một số kết quả khả quan: lợi nhuận trước thuế hợp nhất tại thời điểm 31/12/2010 của VPBank là 663 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch năm 2010.

Chúng tôi nhận định rằng năm 2011 sẽ tiếp tục là một năm khó khăn đối với ngành tài chính – Ngân hàng. Đối với VPBank, đây sẽ là một năm quan trọng với những thử thách về chuyển đổi mà Ngân hàng đặt ra để đạt mục tiêu đưa VPBank trở thành một trong những Ngân hàng bán lẻ hàng đầu tại Việt Nam.

Với quyết tâm và nỗ lực của toàn thể CBNV Ngân hàng, chúng tôi tin rằng sẽ đáp ứng được sự kỳ vọng của Quý cổ đông, khách hàng đã dành cho chúng tôi. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc, thành công trong sự nghiệp và tiếp tục đồng hành cùng sự phát triển của VPBank.

**Ngô Chí Dũng**  
Chủ tịch





**ÔNG NGÔ CHÍ DŨNG**







# THÔNG điệp từ Ông NGUYỄN HƯNG – Tổng Giám Đốc Ngân Hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

## Kính thưa Quý khách hàng, Đối tác và Quý vị cổ đông,

Năm 2010 tuy nền kinh tế Việt Nam đã thoát khỏi khủng hoảng và dần phục hồi nhưng chưa ổn định. Trong bối cảnh môi trường kinh doanh không thực sự thuận lợi, năm 2010 VPBank đã đạt được những bước phát triển mạnh mẽ, những thành tựu đáng ghi nhận. VPBank đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận cả năm, lợi nhuận hợp nhất là: 663 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch; Tổng tài sản đạt 59.807 tỷ đồng, tăng 32.264 tỷ đồng so với năm 2009 (tương ứng tăng 117%); Đảm bảo được tính an toàn, ổn định và có bước tăng trưởng khá, năng lực tài chính và quy mô hoạt động tăng lên đáng kể, tính thanh khoản được đảm bảo tại mọi thời điểm.

Năm 2010 cũng là năm ghi nhận sự chuyển mình rõ rệt của VPBank:

- ▶ Tiến hành thay đổi diện mạo mới;
- ▶ Hoàn thành việc nâng vốn điều lệ lên 4.000 tỷ đồng;
- ▶ Phát hành thành công trái phiếu nhằm đa dạng thêm hình thức huy động vốn;
- ▶ Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao và dần chuyên nghiệp hơn;
- ▶ Mạng lưới hoạt động được mở rộng chú trọng tại những vùng kinh tế phát triển.

Tuy nhiên, không tự thỏa mãn với những thành công đã đạt được, năm 2011, chúng tôi còn đặt ra những mục tiêu lớn hơn rất nhiều như: Tổng tài sản đạt 80.000 tỷ đồng; Huy động vốn từ khách hàng đạt 36.500 tỷ đồng, Dư nợ tín dụng đạt 30.400 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 1.040 tỷ đồng.

Kế hoạch ưu tiên trong năm 2011 là nâng cao năng suất, hiệu quả của các điểm giao dịch; mở rộng cơ sở khách hàng; tái cấu trúc và kiện toàn bộ máy quản trị điều hành, chuẩn bị tiền đề cho việc đẩy mạnh hơn nữa chiến lược phát triển trong các năm tiếp theo. Trong năm 2010, VPBank đã ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn chiến lược hàng đầu thế giới – McKinsey nhằm tái cấu trúc ngân hàng một cách toàn diện, nâng cao thể và lực, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Với những kế hoạch và nhiệm vụ mang tính tham vọng trên, chúng tôi tin rằng sự đoàn kết và nhiệt huyết của các cán bộ nhân viên, sự ủng hộ của quý vị khách hàng, cổ đông sẽ là những động lực để chúng tôi hoàn thành xuất sắc kế hoạch, đưa VPBank trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam.

Chúng tôi cũng mong rằng Quý Khách hàng, Đối tác, Quý vị cổ đông sẽ luôn đồng hành cùng VPBank trong những bước phát triển sắp tới.

Trân trọng cảm ơn,

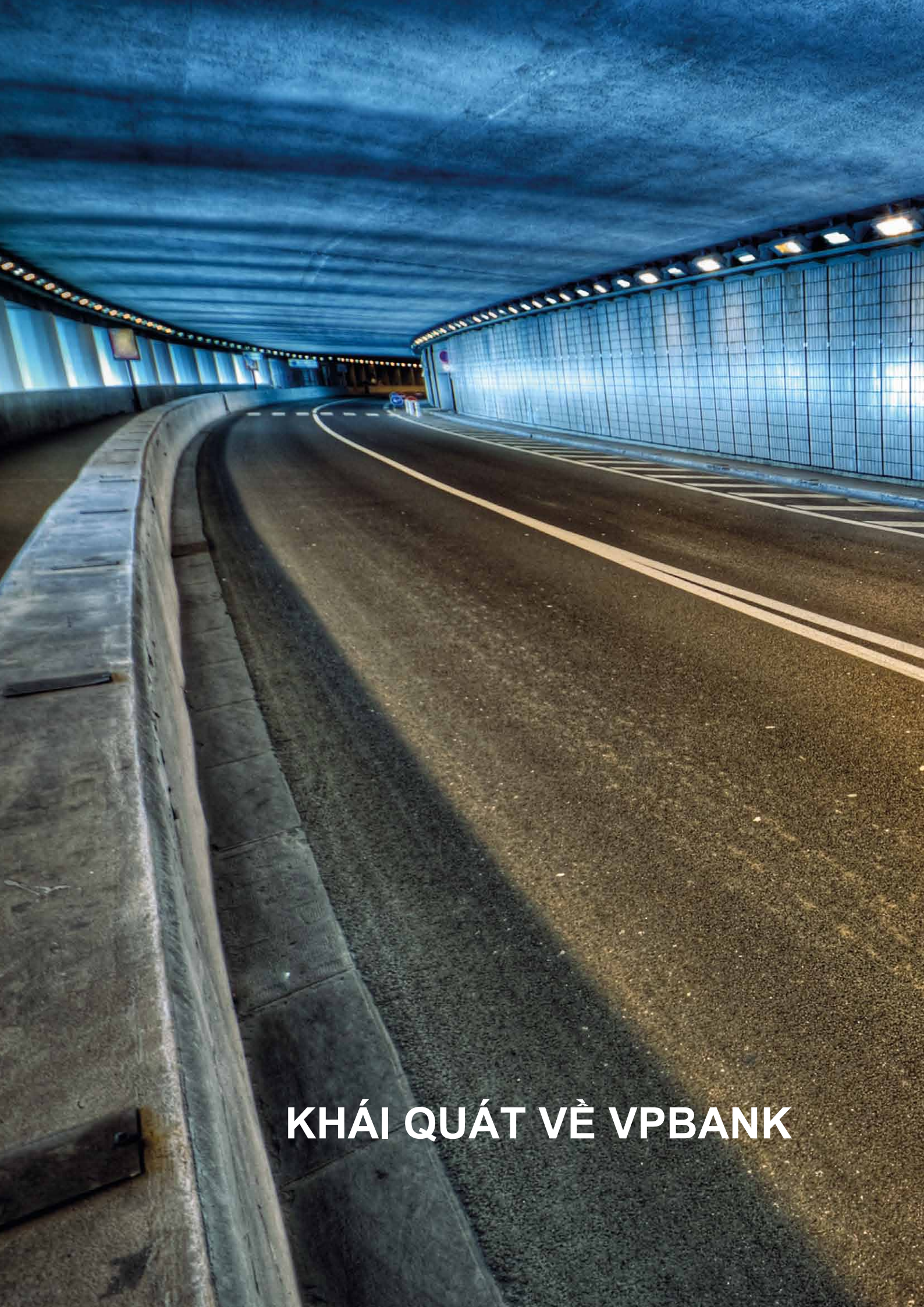
**Nguyễn Hưng**  
Tổng Giám đốc



**ÔNG NGUYỄN HƯNG**







**KHÁI QUÁT VỀ VPBANK**





## Tầm nhìn

Đến năm 2014 trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam và top 5 ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam.

## Sứ mệnh

VPBank hoạt động với phương châm: lợi ích của khách hàng là trên hết; lợi ích của người lao động được quan tâm; lợi ích của cổ đông được chú trọng; đóng góp có hiệu quả vào sự phát triển của cộng đồng.

- ▶ Đối với Khách hàng: VPBank cam kết thoả mãn tối đa lợi ích của khách hàng trên cơ sở cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ phong phú, đa dạng, đồng bộ, nhiều tiện ích, chi phí có tính cạnh tranh.
- ▶ Đối với cổ đông: VPBank quan tâm và nâng cao giá trị cổ phiếu, duy trì mức cổ tức cao hàng năm.
- ▶ Đối với nhân viên: VPBank quan tâm đến đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người lao động. VPBank đảm bảo mức thu nhập ổn định và có tính cạnh tranh cao trong thị trường lao động ngành tài chính Ngân hàng, đảm bảo người lao động thường xuyên chăm lo nâng cao trình độ nghiệp vụ, được phát triển cả quyền lợi chính trị và văn hoá...

- ▶ Đối với cộng đồng: VPBank cam kết thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà nước; Luôn quan tâm chăm lo đến công tác xã hội, từ thiện để chia sẻ khó khăn của cộng đồng.

## Giá trị cốt lõi

- ▶ Chuyên nghiệp: Vận dụng kiến thức và kinh nghiệm, cùng phong cách làm việc chuyên nghiệp, chính xác, nhanh chóng để cung cấp các sản phẩm/ dịch vụ Ngân hàng hiện đại, đáng tin cậy và phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng.
- ▶ Tận tụy: Nhiệt tình tư vấn, hướng dẫn, giải đáp mọi thắc mắc của khách hàng, giúp khách hàng hiểu các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng một cách rõ ràng và cụ thể.
- ▶ Khác biệt: Luôn tìm tòi, sáng tạo để tạo ra sự khác biệt, mang đến những sản phẩm/ dịch vụ cao cấp với tính độc đáo và nhiều tiện ích cho khách hàng.
- ▶ Đơn giản: Tập trung xây dựng hệ thống dịch vụ Ngân hàng với các thủ tục đơn giản, dễ hiểu và thuận tiện, sử dụng công nghệ hiện đại để phục vụ khách hàng nhanh chóng và hiệu quả.





## Các sự kiện quan trọng

### Lịch sử

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (tên giao dịch là VPBank) tiền thân là Ngân hàng TMCP Các Doanh nghiệp Ngoài Quốc Doanh Việt Nam được thành lập theo Giấy phép số 0042/NH-GP do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 12/08/1993 và giấy phép số 1535/QĐ-UB do Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 04/09/1993. Ngân hàng chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 10/09/1993.

### Các sự kiện khác

#### Năm 2006

- ▶ VPBank chuyển trụ sở chính về Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà nội. Nằm tại vị trí trung tâm của thủ đô, trụ sở mới là gương mặt hiện đại cũng như nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của VPBank.
- ▶ VPBank và Ngân hàng OCBC (Singapore) ký thỏa thuận hợp tác chiến lược. Theo thỏa thuận này, Ngân hàng OCBC chính thức trở thành cổ đông chiến lược lớn nhất của VPBank.
- ▶ Ký hợp đồng mua phần mềm hệ thống Ngân hàng lõi (Core Banking – T24) của Temenos (Thụy Sĩ). Đây là nền tảng công nghệ Ngân hàng hiện đại nhất, giúp VPBank phát triển các sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng có chất lượng cao phục vụ khách hàng.
- ▶ Thành lập 2 công ty con là Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản VPBank AMC và công ty Chứng khoán VPBank.

#### Năm 2007

- ▶ Ra mắt thẻ VPBank Platinum MasterCard, thẻ chip đầu tiên có mặt tại Việt Nam.

#### Năm 2008

- ▶ VPBank được Ngân hàng Nhà nước Việt nam chấp thuận cho nâng vốn điều lệ lên 2.117 tỷ đồng, đồng thời nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần của OCBC lên 15%.

#### Năm 2009

- ▶ VPBank ký thỏa thuận hợp tác với Prudential Việt Nam. Theo thỏa thuận này, VPBank sẽ trở thành đại lý chính thức của Prudential Việt Nam thực hiện việc phân phối gói sản phẩm bảo hiểm qua Ngân hàng tới người tiêu dùng.
- ▶ Ra mắt chương trình ưu đãi Golf dành cho chủ thẻ VPBank MasterCard Platinum trên cơ sở hợp đồng cung cấp dịch vụ với tập đoàn OAAG (Singapore).
- ▶ Triển khai dịch vụ Internet Banking.

#### Năm 2010

- ▶ VPBank ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện với Eurowindow Holding.
- ▶ VPBank cùng với Oceanbank tài trợ tín dụng cho Vinalines mua tàu hàng trọng tải lớn.
- ▶ VPBank ký thỏa thuận hợp tác toàn diện với BIDV
- ▶ Được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cho VPBank đổi tên từ Ngân hàng TMCP các Doanh nghiệp ngoài quốc doanh Việt Nam thành Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Cùng với việc thay đổi tên gọi, VPBank cũng chính thức đưa vào sử dụng logo và hệ thống nhận diện thương hiệu mới. Với tên gọi và hình ảnh mới, VPBank chính thức bước sang giai đoạn phát triển mới với định hướng mới phù hợp hơn với tình hình kinh tế - xã hội hiện tại.
- ▶ Khai trương chi nhánh Vũng Tàu.
- ▶ Khai trương chi nhánh Bình Dương.
- ▶ Tăng vốn điều lệ lên 4.000 tỷ đồng.
- ▶ Nâng số lượng điểm giao dịch toàn hệ thống: 150 điểm.



## Quá trình phát triển

### 1. Ngành nghề kinh doanh

- ▶ Huy động vốn ngắn hạn, trung và dài hạn của mọi tổ chức thuộc các thành phần kinh tế và dân cư dưới hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn bằng đồng Việt nam;
- ▶ Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức trong nước;
- ▶ Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và của các tổ chức tín dụng khác;
- ▶ Cho vay ngắn hạn, trung và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn;
- ▶ Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá;
- ▶ Góp vốn, liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành;
- ▶ Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng;
- ▶ Thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ Ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được Ngân hàng Nhà nước cho phép.
- ▶ Môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán; lưu ký, tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành;
- ▶ Cung cấp các dịch vụ về đầu tư, quản lý nợ và khai thác tài sản.







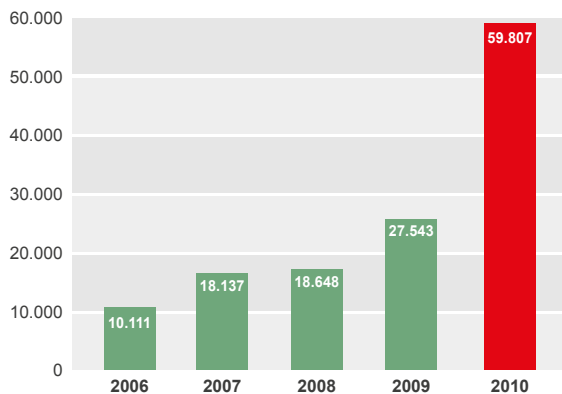
## 2. Tình hình hoạt động

### Một số chỉ tiêu hoạt động chính

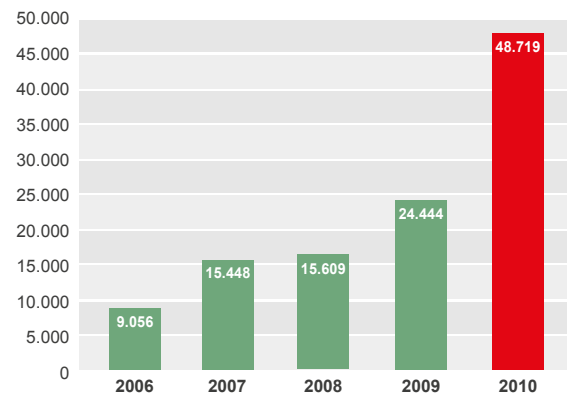
Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2006	2007	2008	2009	2010
Tổng tài sản	10.111	18.137	18.648	27.543	59.807
Nguồn vốn huy động	9.056	15.448	15.609	24.444	48.719
Dư nợ tín dụng	5.006	13.323	12.986	15.813	25.324
Tỷ lệ nợ xấu (%)	0,41%	0,49%	3,41%	1,63%	1,20%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	156,8	313,5	198,7	382,6	663,1
Vốn điều lệ	750	2.000	2.117	2.117	4.000
Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản bình quân (ROA)	1,93%	1,80%	0,80%	1,30%	1,15%
Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn điều lệ bình quân (ROE)	22,59%	17,63%	6,70%	13,90%	22,65%

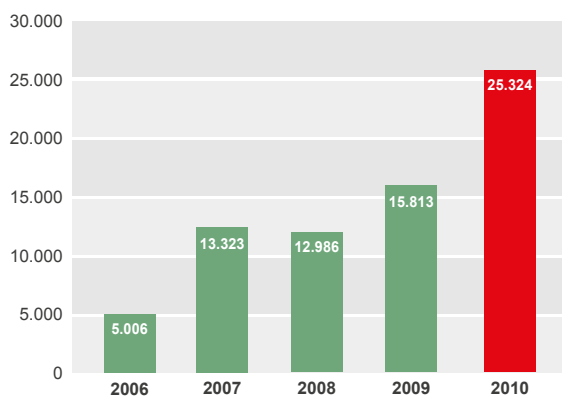
**TỔNG TÀI SẢN (Tỷ đồng)**



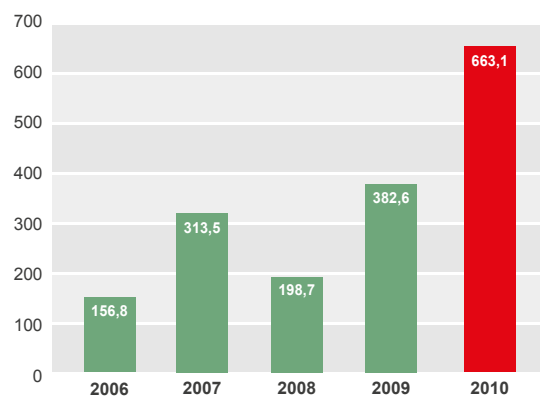
**VỐN HUY ĐỘNG (Tỷ đồng)**



**DƯ NỢ CHO VAY (Tỷ đồng)**



**LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Tỷ đồng)**



## Định hướng phát triển

Đến năm 2014 trở thành ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam và Top 5 ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam.



**BÁO CÁO CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



## Những kết quả hoạt động nổi bật

Năm 2010 nền kinh tế Việt Nam vừa bước qua giai đoạn khó khăn nhất, đang trên đà phục hồi nhưng chưa ổn định. Những khó khăn thách thức từ nội tại cơ cấu nền kinh tế chưa thể giải quyết một sớm, một chiều. Bên cạnh đó, nền kinh tế thế giới còn nhiều biến động phức tạp đã đặt các chính sách vĩ mô của nền kinh tế Việt Nam vào tình hình hết sức khó khăn. Chính vì lý do đó, có thể thấy rủi ro lớn nhất trong hoạt động kinh doanh Ngân hàng năm 2010 chính là từ sự thay đổi chính sách, rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá.

Mặc dù có nhiều khó khăn, nhưng Ngân hàng luôn nhận được sự ủng hộ, tín nhiệm của các cổ đông và sự ủng hộ của khách hàng. Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn tập trung theo sát mọi hoạt động diễn biến trên thị trường Ngân hàng, từ đó đưa ra những quyết định, chiến lược kinh doanh đúng đắn, phù hợp, kịp thời về các vấn đề như lãi suất, tín dụng, đầu tư, cơ sở hạ tầng, nguồn lực... Bên cạnh đó, năm 2010, VPBank đã công bố thay đổi tên Ngân hàng - theo đó Ngân hàng có tên mới là “Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng”, đồng thời triển khai dự án chuyển đổi Ngân hàng. Kết quả, năm 2010, VPBank đã hoàn thành kế hoạch đã đặt ra với kết quả đạt được rất khả quan. Thương hiệu của Ngân hàng ngày càng được nhiều người biết đến.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2010 của VPBank đạt 663 tỷ đồng, đạt được 102% so với kế hoạch năm 2010, hoàn thành kế hoạch đề ra.

## Tình hình thực hiện so với kế hoạch và những thay đổi lớn trong năm

Trong năm 2010, với sự nỗ lực của toàn hệ thống Ngân hàng, VPBank đã vượt qua hầu hết những thách thức lớn của thị trường và kết thúc năm 2010 đạt được kết quả khả quan. Cụ thể mức độ hoàn thành kế hoạch của đơn vị được thể hiện như sau:

STT	Tên đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện 2010	Tỷ lệ hoàn thành
1	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	650	663	102%
2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	486	503	103%

## Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Năm 2011 kinh tế vĩ mô được dự báo vẫn còn diễn biến phức tạp, môi trường kinh doanh chưa thật sự thuận lợi. Tuy nhiên, cùng với sự quan tâm, định hướng và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, toàn hệ thống VPBank đã quyết tâm xây dựng chỉ tiêu kinh doanh theo hướng tăng trưởng mạnh mẽ trên cơ sở nền tảng đạt được của năm 2010 và sẵn sàng nắm bắt các cơ hội kinh doanh có được để đưa VPBank phát triển, các chỉ tiêu kế hoạch được xác định như sau:

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 1.040 tỷ**
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân 19,5%**
- Tỷ lệ cổ tức dự kiến: 17%**

Ngân hàng sẽ theo sát diễn biến tình hình thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động kinh doanh, đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá trị thương hiệu.





**VPBank**

**BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**



## Báo cáo kết quả hoạt động

Năm 2010, trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn sau khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới, nền kinh tế nước ta đã sớm ra khỏi tình trạng suy giảm, từng bước phục hồi và tăng trưởng khá nhanh, nhất là về cuối năm. Tính chung cả năm, GDP cả nước đạt 6,78%, cao hơn chỉ tiêu Quốc hội đề ra (6,5%), trong đó, tất cả các ngành, lĩnh vực đều đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn so với năm trước. Bên cạnh đó vẫn tồn tại những yếu kém, khó khăn như nhập siêu vẫn ở mức cao gây áp lực lên cán cân thanh toán, thị trường bất động sản có những diễn biến bất thường, giá cả nhà đất tăng đột biến; chỉ số giá tiêu dùng toàn quốc cả năm vượt dự kiến đề ra gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân.

Trên thị trường tài chính, môi trường kinh tế – tài chính và tiền tệ nhiều khó khăn, đặc biệt là những vấn đề về thiếu hụt ngoại hối từ năm 2009 trở nên căng thẳng ngay đầu năm 2010, lãi suất huy động đột ngột đảo chiều và tăng mạnh vào 6 tháng cuối năm, có lúc đỉnh điểm lên đến 18%/năm, giá vàng và tỷ giá VND/USD biến động bất thường và theo xu hướng tăng mạnh vào những tháng cuối năm. Thêm vào đó, ngày 20/05/2010, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 13 quy định các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng. Đây là văn bản đáng chú ý nhất trong những điều chỉnh chính sách năm 2010 của cơ quan quản lý nhà nước, ảnh hưởng sâu rộng đến hoạt động của các

Ngân hàng, thu hút sự quan tâm đặc biệt của công chúng - đặc biệt là giới đầu tư. Về cơ bản, những quy định của Thông tư 13 được xây dựng theo hướng nâng cao hơn các tiêu chuẩn an toàn, siết chặt hơn việc sử dụng các nguồn vốn trong hoạt động của các tổ chức tín dụng.

Mặc dù cạnh tranh trên thị trường tài chính ngày càng gay gắt, nhưng năm 2010, một trong những thành công nhất của VPBank đó là hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận cả năm. Lợi nhuận hợp nhất đạt: 663 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch; Tổng tài sản đạt 59.807 tỷ đồng, tăng 32.264 tỷ đồng so với năm ngoái (tương ứng tăng 117%); Đảm bảo được tính an toàn, ổn định và có bước tăng trưởng khá, năng lực tài chính và quy mô hoạt động tăng lên đáng kể, tính thanh khoản được đảm bảo tại mọi thời điểm.

Năm 2010 cũng là năm ghi nhận sự chuyển mình rõ rệt của VPBank, tiến hành thay đổi diện mạo mới, buổi ra mắt nhận diện thương hiệu mới được tổ chức rất trang trọng và gây được sự chú ý của công chúng. Ngoài ra, VPBank đã hoàn thành việc nâng vốn điều lệ lên 4.000 tỷ đồng, phát hành thành công trái phiếu nhằm đa dạng thêm hình thức huy động vốn, chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao và dần chuyên nghiệp hơn, mạng lưới hoạt động được mở rộng chú trọng tại những vùng kinh tế phát triển.

## Tình hình hoạt động của toàn hệ thống

### Một số chỉ tiêu chính

**Bảng tổng hợp tình hình thực hiện một số chỉ tiêu**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Một số chỉ tiêu chính	Năm 2009	Năm 2010	So với 2009 (%)	So với KH
Tổng Tài sản	27.543	59.807	117%	123%
Huy động vốn từ khách hàng	16.490	23.970	45%	90%
Dư nợ tín dụng	15.813	25.324	60%	110%
Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,63%	1,20%	-0,43%	-
Vốn điều lệ	2.117	4.000	89%	-
LN trước thuế hợp nhất (lũy kế)	383	663	73%	102%





## Hoạt động huy động vốn

Hoạt động huy động vốn gặp nhiều khó khăn, lãi suất về huy động vốn đột ngột đảo chiều và tăng mạnh vào cuối năm. Các Ngân hàng đua nhau mở các chương trình khuyến mại hấp dẫn. Trong năm 2010, VPBank cũng đã mở ra nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn như: “Lướt Shi đi Mercedes cùng VPBank”; “Gửi tiền trúng vàng, giàu sang thịnh vượng”; “Quà xuân vui tết, lộc vàng cả năm”, “Tuần lễ vàng cho khách hàng thịnh vượng”. Lãi suất của VPBank luôn tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và điều chỉnh linh hoạt theo thị trường; Ngoài ra, sản phẩm huy động vốn của VPBank ngày càng đa dạng như phát hành thêm kỳ phiếu, tài khoản thông minh... nên đã làm cho nguồn vốn huy động từ khách hàng của VPBank vẫn giữ được ổn định và tăng trưởng tốt.

## Cơ cấu nguồn vốn huy động

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Tỷ trọng/ Tổng HĐ	So với năm trước	% so với năm trước
TỔNG NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG	24.444	48.719	100%	24.275	99%
Huy động vốn từ khách hàng	16.490	23.970	49%	7.480	45%
Trong đó: Tiền gửi tiết kiệm	12.953	17.235	35%	4.282	33%
Tiền gửi thanh toán và tiền gửi khác	3.537	6.735	14%	3.198	90%
Huy động vốn từ TCTD	7.477	13.782	28%	6.305	84%
Phát hành giấy tờ có giá	-	9.631	20%	-	-
Huy động khác	477	1.336	3%	859	180%

(\* Nguồn: Báo cáo kiểm toán)

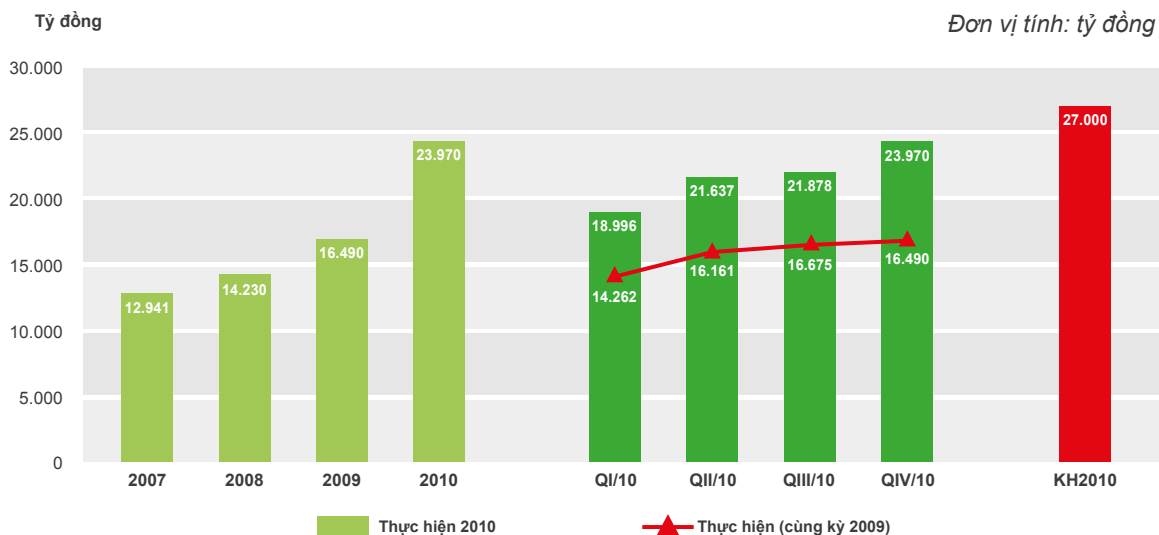
Tổng nguồn vốn huy động của VPBank năm 2010 là 48.719 tỷ đồng, tăng 24.275 tỷ đồng so với cuối năm trước (tương ứng tăng 99% so với năm trước). Huy động vốn từ khách hàng đến 31/12/2010 đạt 23.970 tỷ đồng, tăng 7.480 tỷ đồng so với năm trước (tương ứng tăng 45% so với năm trước). Trong đó huy động từ tiền gửi tiết kiệm đạt 17.235 tỷ đồng tăng 4.282 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước (tương đương với tăng 33%); tiền gửi thanh toán và tiền gửi khác 6.735 tỷ đồng, tăng 3.198 tỷ đồng so với năm ngoái.







## Diễn biến huy động vốn từ khách hàng

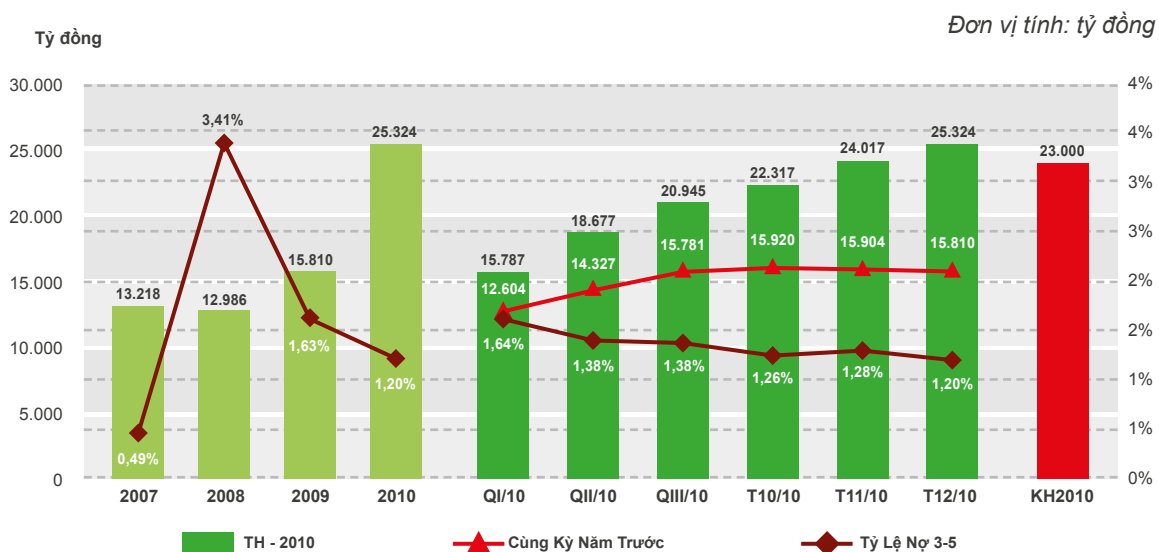


## Hoạt động tín dụng và đầu tư

Tính đến 31/12/2010, dư nợ tín dụng đạt 25.324 tỷ đồng, tăng 9.511 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2009 (tương ứng tăng 60,18%) và đạt 110% kế hoạch năm.

Về chất lượng tín dụng: Tỷ lệ nợ xấu toàn Ngân hàng đến cuối năm vẫn được kiểm soát chặt chẽ, con số này là 1,2%, giảm 0,41% so với cuối năm trước và thấp hơn rất nhiều so với mức bình quân chung của toàn ngành là 2,5%. Tỷ lệ nợ nhóm 2/tổng dư nợ là 1,15%, giảm 88 tỷ đồng so với cuối năm trước (tương ứng giảm 0,14%).

## Diễn biến dư nợ tín dụng của khách hàng





Trong năm 2010, hoạt động đầu tư đã tăng trưởng mạnh mẽ, làm cho cơ cấu tổng tài sản phong phú, đa dạng hơn và đóng góp khá vào kết quả lợi nhuận. Trong cơ cấu tổng tài sản, khoản mục đầu tư giấy tờ có giá và chứng khoán chiếm một tỷ trọng lớn hơn trong tổng cơ cấu, đến cuối năm con số này là 12.742 tỷ đồng, trong đó trái phiếu chính phủ là 1.590 tỷ đồng, còn lại là các loại giấy tờ có giá khác.

## Hoạt động của Khối nguồn vốn

Hoạt động kinh doanh vốn và đảm bảo thanh khoản của VPBank luôn giữ được sự ổn định, lãi suất huy động của VPBank luôn được điều chỉnh linh hoạt theo thị trường. Diễn biến lãi suất và thanh khoản trên thị trường luôn căng thẳng, đặc biệt là vào thời điểm cuối năm, nhiều Ngân hàng đã phải dừng cho vay, nhưng dư nợ tín dụng của VPBank vẫn tăng trưởng rất mạnh mẽ. Tỷ giá ngoại tệ trên thị trường đặc biệt là USD biến động phức tạp, tuy nhiên VPBank luôn đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngoại tệ của khách hàng.

Từ đầu quý 3, hoạt động trên thị trường Liên ngân hàng (LNH) sôi động hơn với quy mô tăng mạnh và nhiều nghiệp vụ hơn, đem lại nguồn thu đáng kể và đảm bảo an toàn thanh khoản cho Ngân hàng. Số dư tiền gửi và cho vay các Tổ chức tín dụng (TCTD) khác đạt 12.579 tỷ đồng, tăng 5.231 tỷ đồng so với năm ngoái (tương ứng tăng 71%). Trong khi đó, số dư tiền nhận gửi và đi vay các TCTD khác đạt 25.998 tỷ, tăng 18.379 tỷ đồng so với năm trước (tương ứng 241%). Doanh số giao dịch năm 2010 trên thị trường LNH là trên 195.056 tỷ đồng. Năm 2010, hạn mức kinh doanh trên thị trường LNH của VPBank tăng đáng kể từ mức 12.000 tỷ lên 20.100 tỷ đồng, thể hiện uy tín của VPBank đã tăng lên trên thị trường LNH.

Hoạt động kinh doanh của Khối nguồn vốn đã có sự phát triển vượt bậc, đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của toàn Ngân hàng, với mức lợi nhuận trước thuế đạt hơn 171 tỷ đồng, chiếm gần 26% tổng lợi nhuận toàn Ngân hàng.

## Hoạt động phát triển mạng lưới

Mạng lưới hoạt động của VPBank khá rộng lớn và có mặt hầu như khắp các tỉnh thành trong cả nước. Đến hết tháng 12/2010 có tổng cộng 150 điểm giao dịch, trong đó có 38 chi nhánh (CN) và 112 phòng giao dịch (PGD). Trong năm 2010, VPBank đã mở mới thêm 3 CN và 16 PGD, các CN và PGD của VPBank

đều ở những vị trí khá thuận lợi trong kinh doanh và ở những vùng kinh tế phát triển. Trong năm 2010 VPBank cũng đã triển khai dự án chuẩn hóa mô hình CN, PGD toàn hệ thống theo mô hình Ngân hàng bán lẻ hiện đại.

## Báo cáo tình hình tài chính

### Phân tích một số chỉ số tài chính

Hiệu quả sử dụng vốn của VPBank đã tăng lên rõ rệt, thể hiện ở chỉ số lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ bình quân (ROE) hợp nhất đạt 22,65% tăng 8,75% so với năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản bình quân (ROA) đạt 1,2% giảm 0,1% so với năm ngoái là do quy mô tổng tài sản tăng mạnh.

### Khả năng sinh lời

Chỉ tiêu	2009	2010
LN sau thuế/Vốn điều lệ bình quân (ROE)	13,9%	22,65%
LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	1,3%	1,2%

Các chỉ tiêu an toàn vốn: VPBank luôn đáp ứng tốt yêu cầu của NHNN về các chỉ tiêu an toàn hoạt động. Đến thời điểm 31/12/2010: tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu đạt 14,66%; cao hơn rất nhiều so với quy định của NHNN là 9%; Tỷ lệ khả năng chi trả ngay 15,7%; Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn dùng để cho vay trung và dài hạn đạt 5,53%; tỷ lệ cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động đạt 51%.

### Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2010, VPBank đã được NHNN chấp thuận cho nâng vốn điều lệ 2 lần, lần thứ nhất là vào tháng 09/2010 vốn điều lệ của VPBank được nâng từ 2.117 tỷ đồng lên 2.456 tỷ đồng; lần thứ 2 là vào tháng 12/2010 từ 2.456 tỷ đồng lên 4.000 tỷ đồng. Tính đến thời điểm 31/12/2010, VPBank có tổng cộng 400.000.000 cổ phiếu đang lưu hành (100% là cổ phiếu phổ thông).

### Cổ tức

Tỷ lệ cổ tức năm 2010 là 10,5% được chia bằng cổ phiếu.





## Các hoạt động nổi bật trong năm

### Cơ cấu tổ chức và quản lý

Năm 2010, cơ cấu tổ chức của VPBank tiếp tục thực hiện theo mô hình khối và ngày càng được hoàn thiện và nâng cao vai trò hỗ trợ cho các đơn vị kinh doanh.

Trong thời gian qua, xét trong mối tương quan với các Ngân hàng khác, kết quả kinh doanh và tăng trưởng đang còn chậm hơn một số đối thủ cạnh tranh, vì vậy VPBank cần có những cải tiến mạnh mẽ để đưa VPBank vào một quỹ đạo phát triển nhanh hơn và đáp ứng mong muốn hơn nữa là dẫn đầu thị trường. Dự án chuyển đổi với sự hỗ trợ của công ty tư vấn McKinsey đã chính thức khởi động từ ngày 15/11/2010. Đây là dự án lớn mang tính chiến lược, đột phá, có tác động sâu rộng tới mọi lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng. Dự án nhằm tái cấu trúc toàn bộ hệ thống Ngân hàng, để sau khi chuyển đổi thành công sẽ nâng cao chất lượng, hiệu suất cũng như quy mô hoạt động, đưa VPBank lên một tầm cao mới.

### Phát triển sản phẩm và tiện ích

Trong năm 2010, VPBank đã rất chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ, chất lượng dịch vụ đã được cải thiện đáng kể và thu được kết quả đáng ghi nhận. Doanh thu từ dịch vụ năm 2010 của toàn hệ thống đạt 334 tỷ đồng, tăng 66,4% so với năm ngoái.

### Phát triển sản phẩm cho nhóm khách hàng doanh nghiệp

Từng bước xây dựng cơ chế, chính sách, sản phẩm áp dụng cho khách hàng doanh nghiệp theo hướng linh hoạt hơn, khả năng đáp ứng khách hàng cao hơn, tập trung vào các sản phẩm tài trợ thương mại như tài trợ dự án trọn gói, logistics, bảo lãnh. Vì vậy, hoạt động phát triển khách hàng doanh nghiệp trong năm qua đã thu được kết quả đáng ghi nhận, số lượng khách hàng doanh nghiệp đạt 16.357, tăng 26,94% so với năm trước. Dư nợ khách hàng doanh nghiệp đạt 10.893 tỷ đồng tăng 63,63% so với năm trước, đặc biệt là huy động từ khách hàng doanh nghiệp đạt 5.579 tỷ đồng, tăng 118,78% so với năm trước, thu phí dịch vụ thanh toán quốc tế đạt 32,2 tỷ đồng tăng 111,07%.



### Phát triển sản phẩm cho nhóm khách hàng cá nhân

Trên cơ sở nghiên cứu phân tích tình hình thị trường và tình hình thực tế tại VPBank, trong năm 2010, VPBank đã nghiên cứu xây dựng nhiều chính sách khách hàng cá nhân đồng bộ, đảm bảo hiệu quả, hợp lý nhằm củng cố mối quan hệ bền vững giữa VPBank và khách hàng hiện tại cũng như thu hút khách hàng mới. Mặc dù bối cảnh hoạt động huy động vốn gặp rất nhiều khó khăn do lãi suất thị trường biến động thất thường và cạnh tranh gay gắt giữa các Ngân hàng, nhưng bằng những sản phẩm mới nổi trội và các chương trình khuyến mại hấp dẫn, huy động vốn từ khách hàng cá nhân của VPBank luôn giữ được ổn định và tăng trưởng tốt. Ngoài ra, trong năm qua VPBank đã phát triển hoạt động liên kết với các đối tác chiến lược như Prudential, BIDV, Vincom, ... nhằm mở rộng đối tượng khách hàng và bán chéo sản phẩm dịch vụ.

Trong năm 2010, VPBank thực hiện các bước chuẩn bị cho việc ra mắt hàng loạt các sản phẩm mới mang hàm lượng công nghệ cao, độc đáo nhằm gia tăng tối đa tiện ích cho khách hàng. Đầu năm 2011, VPBank



đã cho ra mắt các sản phẩm mới như: Tiết kiệm Tích lũy, VP Super, Tiết kiệm Thả nổi Thịnh vượng, ... với nhiều đặc tính nổi trội, thu hút được sự quan tâm từ phía khách hàng.

## Phát triển sản phẩm Ngân hàng điện tử

Hiện nay, VPBank đang cung cấp nhiều sản phẩm Ngân hàng điện tử như SMS Banking, cho phép nhận thông báo và truy vấn các giao dịch, biến động số dư tài khoản, ... ; Internet Banking – i2b cho cả khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp, giúp khách hàng có thể thực hiện tra cứu thông tin, thay đổi thông tin, thực hiện chuyển tiền trong hệ thống cũng như liên ngân hàng. Dịch vụ Internet Banking của VPBank sử dụng cơ chế xác thực kép (bảo mật bằng 2 mật khẩu song song) bao gồm mật khẩu OTP (mật khẩu sử dụng 1 lần, được nhắn tin qua ĐTDD) và mật khẩu cá nhân nhằm đảm bảo độ an toàn cao. Đến nay, dịch vụ này đã được phát triển thêm nhiều tính năng mới và đem lại nhiều tiện ích cho khách hàng hơn.

## Phát triển sản phẩm thẻ

So với các NHTMCP, sản phẩm thẻ của VPBank khá đa dạng và phong phú, phù hợp với từng nhóm khách hàng. Ngoài các sản phẩm thẻ Autolink, VPBank MasterCard Platinum dành riêng cho doanh nhân thành đạt, VPBank MasterCard MC2 dành riêng cho giới trẻ, và sản phẩm thẻ thanh toán qua mạng VPBank MasterCard E-card. Ngoài ra, VPBank cũng rất chú trọng trong việc mang lại những giá trị gia tăng cho các chủ thẻ thông qua việc liên kết với các đối tác cung cấp dịch vụ có uy tín.

## Tái định vị thương hiệu

Từ ngày 12 tháng 8 năm 2010, VPBank đã chính thức công bố tên gọi mới: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng, đồng thời đưa vào sử dụng bộ hình ảnh nhận diện thương hiệu mới.

Thương hiệu mới của VPBank với phương châm “Hành động vì ước mơ của bạn” được xây dựng nên từ các yếu tố: Chuyên nghiệp, Tận tụy, Khác biệt, và Đơn giản.

- ▶ Chuyên nghiệp: Vận dụng kiến thức và kinh nghiệm, cùng phong cách làm việc chuyên nghiệp, chính xác, nhanh chóng để cung cấp các sản phẩm/ dịch vụ Ngân hàng hiện đại, đáng tin cậy và phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng.
- ▶ Tận tụy: Nhiệt tình tư vấn, hướng dẫn, giải đáp mọi thắc mắc của khách hàng, giúp khách hàng hiểu các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng một cách rõ ràng và cụ thể.
- ▶ Khác biệt: Luôn tìm tòi, sáng tạo để tạo ra sự khác biệt, mang đến những sản phẩm/ dịch vụ cao cấp với tính độc đáo và nhiều tiện ích cho khách hàng.
- ▶ Đơn giản: Tập trung xây dựng hệ thống dịch vụ Ngân hàng với các thủ tục đơn giản, dễ hiểu và thuận tiện, sử dụng công nghệ hiện đại để phục vụ khách hàng nhanh chóng và hiệu quả.

Biểu tượng mới là hình ảnh cách điệu bông hoa sen đang nở, loài hoa tiêu biểu của dân tộc Việt Nam, thể hiện mong muốn của VPBank đóng góp vào sự phát triển bền vững, thịnh vượng và trường tồn cho đất nước Việt Nam.







Hình dáng biểu tượng giống như hai đôi bàn tay áp ủ mầm non đang vươn lên, tượng trưng cho sự phát triển đi lên không ngừng, là chỗ dựa vững chắc, đáng tin cậy để đảm bảo cho sự phát triển và thịnh vượng.

Màu đỏ tươi của cánh hoa thể hiện nhiệt huyết, tinh thần làm việc hăng say, tính sáng tạo, sự thịnh vượng và may mắn cũng như tinh thần trách nhiệm đối với xã hội, đối với cộng đồng trong mỗi hoạt động của VPBank.

Kiểu chữ được thiết kế thoáng và đơn giản mang đến một cái nhìn và cảm nhận hiện đại, đồng thời thể hiện sự minh bạch trong hoạt động của Ngân hàng. Những đường cong mềm mại thể hiện sự linh hoạt, phục vụ tận tụy và thủ tục đơn giản. Màu xanh lá cây mang lại sức sống tươi mới với ý nghĩa đem đến thành công vững bền cho khách hàng, cũng như sự thành công, phát triển của chính Ngân hàng. Đặc biệt, nét chữ 'k' ở cuối logo được tạo thành bởi cánh hoa sen màu đỏ hướng lên trên, thể hiện quyết tâm của VPBank muốn đem đến khách hàng những sản phẩm/ dịch vụ độc đáo, khác biệt với chất lượng tốt nhất, với phong cách hiện đại, chuyên nghiệp và đáng tin cậy nhất, với mong muốn giúp khách hàng biến ước mơ thành hiện thực thông qua những nỗ lực hành động. Cùng với hình ảnh cánh hoa sen, cánh hoa trong chữ 'k' đem đến cảm giác về một sự nhất quán, kiên định với định hướng phát triển bền vững của Ngân hàng, xây dựng hình ảnh một VPBank là đối tác uy tín cho sự hợp tác bền chặt và cùng phát triển với các khách hàng.

Cùng với việc thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu, VPBank cũng thực hiện dự án tái cấu trúc toàn diện hướng tới một mô hình Ngân hàng hiện đại đa năng, phát huy tối đa hiệu quả của cơ chế quản lý, năng lực công nghệ và con người.

## Phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2011

Bước sang năm 2011, hàng loạt các tín hiệu ví mô cho thấy khó khăn trong hoạt động Ngân hàng. Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 về một số giải pháp kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 1/3/2011 về thực hiện giải pháp tiền tệ và hoạt động Ngân hàng nhằm thực hiện NQ 11 thể hiện chính sách thắt chặt tiền tệ, kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng dưới 20%, thông tư quy định trần lãi suất huy động, các quyết định tăng các mức lãi suất chủ chốt của

NHNN ... Trong khi đó, CPI quý I đã đạt 6,12%, đã gần chạm mức 7% cả năm mà Quốc hội đặt ra. Hiện tại Chính phủ đang thực hiện các chính sách tài khóa chặt chẽ, chính sách tiền tệ thắt chặt cùng rất nhiều biện pháp khác để điều hành nền kinh tế, do vậy dự kiến hoạt động Ngân hàng trong năm nay sẽ hết sức căng thẳng và khó khăn. Việc phát triển mạng lưới hoạt động cũng không dễ dàng vì NHNN vẫn đang áp dụng chính sách hạn chế và hiện đang dừng cấp phép mở thêm CN/PGD mới để chờ Thông tư hướng dẫn Luật TCTD mới.

Mặt khác, mặc dù trong năm 2010 VPBank đã tăng vốn lên 4.000 tỷ đồng và tổng vốn tự có là hơn 5.000 tỷ đồng nhưng mức này là chưa đủ cho nhu cầu mở rộng kinh doanh trong năm 2011 cũng như các năm sau. Hệ số an toàn vốn (CAR) hiện tại đang là 14,66% (hệ số này phải duy trì tối thiểu 9%), nhưng do đặc thù về tín dụng của VPBank và mức tăng trưởng từ đầu năm đến nay, cùng với việc NHNN áp dụng ngặt nghèo hơn về tiêu chí đánh giá các khoản vay và tỷ lệ rủi ro trên các khoản cấp tín dụng thì hệ số này có thể chỉ còn đạt trên 9%, không thể đáp ứng được nhu cầu tiếp tục tăng trưởng tín dụng, mở rộng lĩnh vực kinh doanh cũng như các nhu cầu đầu tư, mua sắm tài sản và nhiều nhu cầu lớn, cấp thiết khác. Do vậy nhu cầu về tăng vốn điều lệ trong năm 2011 và các năm sau vẫn hết sức cần thiết.

Nằm trong chiến lược chuyển đổi tổng thể của Ngân hàng đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, đồng thời căn cứ vào kết quả đạt được của năm 2010, các diễn biến thị trường các tháng đầu năm 2011 và dự kiến diễn biến các tháng cuối năm, Ban Điều hành đã đặt ra một số mục tiêu và định hướng kinh doanh chủ đạo trên toàn hệ thống.

## Một số mục tiêu tài chính

Ban đầu tỉ lệ tăng trưởng dự kiến khá tham vọng, với mức lợi nhuận trước thuế toàn Ngân hàng đặt ra là 1.349 tỷ đồng, huy động tăng trưởng 80% và dư nợ tăng trưởng 45%. Tuy nhiên do tác động của Nghị quyết 11 của Chính phủ, Chỉ thị 01/2011 của Thống đốc NHNN và một số các chính sách vĩ mô khác, theo đó tỷ lệ tăng trưởng tín dụng cả năm không quá 20%, cho vay phi sản xuất không quá 16% tổng dư nợ, hạn chế chi tiêu công, kiểm soát chặt chẽ cung tiền và thậm chí có thể tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc..., sẽ có tác động rất lớn đến tình hình kinh doanh cũng như việc thực hiện kế hoạch của VPBank. Trên cơ sở các yếu



tổ này, các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu dự kiến của năm 2011 sẽ như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>80.000</b>
2	<b>Huy động vốn từ khách hàng</b>	<b>36.500</b>
3	<b>Dư nợ tín dụng</b>	<b>30.400</b>
4	<b>Tỷ lệ nợ 3-5</b>	<b>&lt; 2%</b>
5	<b>Lợi nhuận hợp nhất</b>	<b>1.040</b>
6	<b>Số lượng điểm giao dịch</b>	<b>200-210</b>

Trong tình hình hiện nay, việc hoàn thành các chỉ tiêu trên là khá thách thức, đòi hỏi sự nỗ lực cao của toàn thể cán bộ nhân viên Ngân hàng, đồng thời chỉ có thể thực hiện được nếu NHNN không áp dụng thêm công cụ điều tiết mạnh là tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc, vì nếu áp dụng biện pháp này thì thanh khoản trên thị trường sẽ hết sức căng thẳng, các Ngân hàng sẽ buộc phải hy sinh mục tiêu hiệu quả, lợi nhuận để đảm bảo khả năng chi trả.

## Một số định hướng chủ đạo

Thực hiện chiến lược chuyển đổi tổng thể đã được HĐQT phê duyệt, trong năm 2011, VPBank thực hiện 6 sáng kiến chiến lược:

- ▶ Chương trình thúc đẩy Bán hàng (SSP) bao gồm các quy trình, công cụ, đào tạo và cơ chế khuyến khích... để giúp các chi nhánh đạt được các tiến bộ bền vững về năng lực bán hàng của tất cả

các nhân viên bán hàng, bao gồm các cán bộ tín dụng và giao dịch viên để biến mỗi chi nhánh, phòng giao dịch trở thành những điểm bán hàng hiệu quả. Chương trình đã được thực hiện thí điểm thành công ở chi nhánh Ngô Quyền từ tháng 8/2010, và sẽ được triển khai rộng rãi trên toàn hệ thống trong năm 2011.

- ▶ Tập trung hóa có chọn lọc một số quy trình chủ chốt: Tiến tới tập trung hóa các hoạt động hỗ trợ vận hành một cách phù hợp và hiệu quả, nhằm đảm bảo kiểm soát tập trung. Tập trung phân tích, đánh giá các quy trình tín dụng và giao dịch hiện tại, từ đó xác định cách thức tập trung hóa hoặc tối ưu hóa các quy trình này nhằm giúp VPBank đáp ứng khả năng xử lý một khối lượng công việc lớn gấp nhiều lần theo như mục tiêu tăng trưởng trong 3-4 năm tới. Kết hợp với cải tiến công tác quản lý rủi ro tín dụng, cải tiến quy trình sẽ đưa đến những công cụ quản lý rủi ro tín dụng tiên tiến để đảm bảo VPBank vẫn có khả năng kiểm soát tốt rủi ro tín dụng và thời gian phê duyệt tín dụng nhanh chóng cho khách hàng.
- ▶ Phát triển mạng lưới và phân phối: Khảo sát, tìm kiếm và thiết kế lại mô hình chi nhánh và phòng giao dịch theo tiêu chuẩn mới, tiên tiến, hiện đại nhất nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Thành lập khối quản lý kênh bán hàng cùng với việc hình thành các đầu mối quản lý khu vực. Phân chia hoạt động của các chi nhánh thành các vùng, có các giám đốc vùng và khu vực.
- ▶ Cải tiến và phát triển sản phẩm cho các phân khúc khách hàng, nhằm nâng cao vị thế của





## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

VPBank trong các phân khúc khách hàng: nghiên cứu và phát triển những sản phẩm nổi trội cho những phân khúc khách hàng đặc thù: các phân khúc khách hàng khác nhau về thu nhập, trình độ ...; Cá biệt hoá trong xây dựng các chính sách khách hàng với các phân nhóm khách hàng doanh nghiệp: SMEs, micro SMEs và khách hàng doanh nghiệp lớn. Các sản phẩm mới này sẽ được đưa ra thị trường theo cách thức hoàn toàn mới, kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ, thay đổi quy trình bán hàng, thay đổi bài trí của chi nhánh, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ khách hàng tốt hơn.

- ▶ Xây dựng và hoàn thiện bộ máy quản trị rủi ro, đặc biệt là rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động, bên cạnh việc cải thiện quản trị rủi ro tín dụng. Tăng cường chất lượng phân tích và kiểm soát rủi ro tín dụng; Xây dựng và hoàn thiện hệ thống xếp hạng, phân tích khách hàng để làm cơ sở cho việc thực hiện chính sách giá; Xây dựng bộ máy quản trị rủi ro tín dụng tập trung, trợ giúp cho các cấp lãnh đạo trong việc ra quyết định.

- ▶ Cơ cấu Tổ chức, quản lý kết quả công việc và chiến lược nhân sự: Xây dựng và kiện toàn bộ máy hoạt động, xây dựng một mô hình cơ cấu tổ chức hiện đại, phân định rõ ràng giữa các bộ phận kinh doanh và bộ phận hỗ trợ, xây dựng các cơ chế báo cáo hợp lý và đảm bảo trách nhiệm giải trình về kết quả kinh doanh; Phát hiện và bồi dưỡng cán bộ tiềm năng cho các cấp, xây dựng chương trình đào tạo và phát triển phù hợp để chuẩn bị cho mở rộng mạng lưới và sự phát triển lâu dài.

Thực hiện tất cả các sáng kiến trên sẽ giúp VPBank chuyển đổi hoạt động của Ngân hàng một cách sâu rộng, đem lại những tác động lâu dài cho Ngân hàng. Từng chi nhánh của VPBank sẽ được thay đổi toàn diện, từ sản phẩm, chất lượng dịch vụ, kênh bán hàng, quy trình xử lý, bài trí, v.v. Tất cả những thay đổi này nhằm mang lại một trải nghiệm hoàn toàn mới và khác biệt cho khách hàng của VPBank, tạo dựng cho VPBank hình ảnh về một Ngân hàng bán lẻ năng động, hiện đại, và tận tâm với khách hàng.





**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**





# BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng trình bày báo cáo này và các báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010.

## Ngân hàng

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) là Ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép Hoạt động số 0042/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 12 tháng 8 năm 1993 với tên là Ngân hàng Thương mại Cổ phần các Doanh nghiệp ngoài Quốc doanh. Thời gian hoạt động theo giấy phép là 99 năm và Ngân hàng chính thức đi vào hoạt động ngày 12 tháng 8 năm 1993. Ngày 27 tháng 7 năm 2010, Ngân hàng đổi tên thành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng theo Giấy phép số 1815/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp.

Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch Ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ Ngân hàng khác được NHNN cho phép.

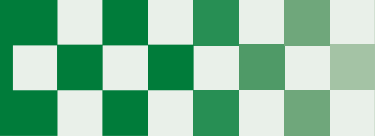
Vốn điều lệ ban đầu của Ngân hàng do cổ đông góp là 20.000 triệu đồng và được bổ sung theo từng thời kỳ theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Số vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 là 4.000.000 triệu đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2009: 2.117.474 triệu đồng).

Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, Ngân hàng có một (1) Hội sở chính, một (1) Sở Giao dịch, hai (2) công ty con, ba mươi bảy (37) chi nhánh và một trăm hai mươi sáu (126) phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT VÀ CỔ TỨC

Tóm tắt về kết quả kinh doanh hợp nhất và chi trả cổ tức của Ngân hàng và các công ty con như sau:

	Năm 2010 triệu đồng	Năm 2009 triệu đồng
Lợi nhuận thuần trong năm	503.325	293.565
Cổ tức đợt cuối của năm trước trả trong năm hiện hành	-	84.699
Lợi nhuận chưa phân phối vào cuối năm	499.271	129.465



## Hội đồng Quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 và cho tới thời điểm lập báo cáo này gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Ngô Chí Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Phạm Hà Trung	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2006, miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Bùi Hải Quân	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 12 năm 2008, tái bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 14 tháng 7 năm 2010 Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hường	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010, đương nhiên mất tư cách ngày 21 tháng 10 năm 2010
Ông Trần Trọng Kiên	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Soon Tit Koon	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 8 năm 2009, tái bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010, đương nhiên mất tư cách ngày 7 tháng 1 năm 2011
Ông Nguyễn Quang A	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2006, miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Ngô Hà Bắc	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 2 tháng 5 năm 2008, miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010

## Ban Kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 và cho tới thời điểm lập báo cáo này gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Quỳnh Anh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Vũ Hải Bằng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010,
	Thành viên	bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Bà Phan Thị Thu Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2006, miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010
Ông Trần Đức Hạ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 3 năm 2006, miễn nhiệm ngày 16 tháng 3 năm 2010

## Ban Điều hành và Kế toán Trưởng

Các thành viên Ban Điều hành và Kế toán Trưởng trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 và cho tới thời điểm lập báo cáo này gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hưng	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 7 năm 2009
Ông Vũ Minh Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 5 năm 2007
Ông Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 2 năm 2002
Bà Dương Thị Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 2 năm 2008
Bà Dương Thị Thu Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 9 tháng 4 năm 2009
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 6 năm 2010
Ông Phan Ngọc Hòa	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 1 năm 2010
Ông Low Boon Keng Howard	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 2 tháng 3 năm 2009
Ông Marek Hovorka	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 5 tháng 10 năm 2010
Ông Nguyễn Toàn Thắng	Kế toán Trưởng	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 3 năm 2009





# BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

## CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY LẬP BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải có các điều chỉnh hoặc thuyết minh trong các báo cáo tài chính hợp nhất.

## KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được làm công tác kiểm toán cho Ngân hàng.

## CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo các báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010. Trong quá trình lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Điều hành:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong các báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được đăng ký. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành đã cam kết với Hội đồng quản trị rằng Ngân hàng đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Điều hành:

Ông Nguyễn Hưng  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011





# BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Số tham chiếu: 60755038/14469373

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị  
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng  
(trước đây có tên là Ngân hàng TMCP các Doanh nghiệp ngoài Quốc doanh Việt Nam)**

Chúng tôi đã kiểm toán bằng cân đối kế toán hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (“Ngân hàng”) và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2010, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lợi nhuận chưa phân phối hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày (sau đây được gọi chung là “các báo cáo tài chính hợp nhất”) như được trình bày từ trang 30 đến trang 36. Việc lập các báo cáo tài chính hợp nhất này thuộc trách nhiệm của Ban Điều hành của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

### **Cơ sở Ý kiến Kiểm toán**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các quy định của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và Quốc tế được áp dụng tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc các báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

### **Ý kiến Kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Ngân hàng và các công ty con, xét trên các khía cạnh trọng yếu, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2010 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.



Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Võ Tấn Hoàng Văn  
Phó Tổng Giám đốc  
Kiểm toán viên công chứng  
Số đăng ký: 0264/KTV

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011

Nguyễn Chí Cương  
Kiểm toán viên phụ trách  
Kiểm toán viên công chứng  
Số đăng ký: 1103/KTV





# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

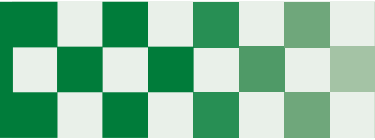
tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

	31/12/2010 triệu đồng	31/12/2009 triệu đồng
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	<b>329.920</b>	<b>355.430</b>
<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”)</b>	<b>560.224</b>	<b>758.497</b>
<b>Tiền, vàng gửi tại và cho vay các TCTD khác</b>	<b>11.625.637</b>	<b>7.383.093</b>
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác	11.625.637	7.383.093
Cho vay các TCTD khác	-	-
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	-	-
<b>Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>2.127.700</b>	<b>57.125</b>
Chứng khoán kinh doanh	2.153.749	73.406
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(26.049)	(16.281)
<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>156</b>	<b>-</b>
<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>25.094.534</b>	<b>15.682.819</b>
Cho vay khách hàng	25.323.735	15.813.269
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(229.201)	(130.450)
<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>11.421.870</b>	<b>2.291.943</b>
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.428.766	2.308.844
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	(6.896)	(16.901)
<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>147.738</b>	<b>45.778</b>
Vốn góp liên doanh	-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	-	-
Đầu tư dài hạn khác	148.580	45.778
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	(842)	-
<b>Tài sản cố định</b>	<b>349.889</b>	<b>326.237</b>
<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>199.061</i>	<i>223.528</i>
Nguyên giá tài sản cố định	373.629	348.063
Hao mòn tài sản cố định	(174.568)	(124.535)
<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Nguyên giá tài sản cố định	-	-
Hao mòn tài sản cố định	-	-
<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>150.828</i>	<i>102.709</i>
Nguyên giá tài sản cố định	186.087	126.585
Hao mòn tài sản cố định	(35.259)	(23.876)
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Nguyên giá bất động sản đầu tư	-	-
Hao mòn bất động sản đầu tư	-	-
<b>Tài sản Có khác</b>	<b>8.149.355</b>	<b>642.084</b>
Các khoản phải thu	7.080.428	157.110
Các khoản lãi, phí phải thu	781.446	296.826
Tài sản thuế TNDN hoãn lại	-	-
Tài sản Có khác	299.073	198.072
<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(11.592)	(9.924)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>59.807.023</b>	<b>27.543.006</b>



# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

tại ngày 31 tháng 12 năm 2010



	31/12/2010 triệu đồng	31/12/2009 triệu đồng
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>		
<b>Các khoản nợ Chính phủ và NHNN</b>	<b>1.216.381</b>	<b>315.848</b>
<b>Tiền gửi và vay các TCTD khác</b>	<b>13.781.961</b>	<b>7.476.782</b>
Tiền gửi không kỳ hạn của các TCTD khác	4.102.461	19.114
Tiền gửi có kỳ hạn và vay các TCTD khác	9.679.500	7.457.668
<b>Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>23.969.645</b>	<b>16.489.544</b>
<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác</b>	<b>-</b>	<b>8.068</b>
<b>Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro</b>	<b>119.794</b>	<b>161.799</b>
<b>Phát hành giấy tờ có giá</b>	<b>9.631.647</b>	<b>-</b>
<b>Các khoản nợ khác</b>	<b>5.882.864</b>	<b>542.980</b>
Các khoản lãi, phí phải trả	636.014	260.033
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	-
Các khoản phải trả và công nợ khác	5.240.616	279.291
Dự phòng cho các cam kết ngoại bảng	6.234	3.656
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>54.602.292</b>	<b>24.995.021</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
<b>Vốn và các quỹ</b>		
<b>Vốn của TCTD</b>	<b>4.617.389</b>	<b>2.290.546</b>
Vốn điều lệ	4.000.000	2.117.474
Vốn đầu tư XD CB	-	-
Thặng dư vốn cổ phần	617.389	173.072
Cổ phiếu quỹ	-	-
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Vốn khác	-	-
<b>Quỹ của TCTD</b>	<b>88.071</b>	<b>127.974</b>
<b>Lợi nhuận chưa phân phối</b>	<b>499.271</b>	<b>129.465</b>
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>5.204.731</b>	<b>2.547.985</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>59.807.023</b>	<b>27.543.006</b>







# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

## CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	31/12/2010 triệu đồng	31/12/2009 triệu đồng
<b>Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn</b>	<b>793.514</b>	<b>927.693</b>
Bảo lãnh vay vốn	1.158	1.244
Cam kết trong nghiệp vụ LC	292.452	158.483
Bảo lãnh khác	499.904	767.966
<b>Các cam kết đưa ra</b>	<b>2.874.031</b>	<b>935.933</b>
Cam kết tài trợ cho khách hàng	-	-
Cam kết cho vay chưa giải ngân có điều kiện	2.874.031	935.933
	<b>3.667.545</b>	<b>1.863.626</b>

Ông Nguyễn Toàn Thắng  
Kế toán Trưởng



Ông Nguyễn Hưng  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011



# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	2010 triệu đồng	2009 triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	3.814.024	2.163.995
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(2.736.987)	(1.390.784)
<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>1.077.037</b>	<b>773.211</b>
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	334.111	200.772
Chi phí hoạt động dịch vụ	(122.701)	(63.852)
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>211.410</b>	<b>136.920</b>
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>(9.364)</b>	<b>19.211</b>
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>(59.303)</b>	<b>(9.251)</b>
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>5.112</b>	<b>(27.131)</b>
Thu nhập từ hoạt động khác	103.148	22.120
Chi phí hoạt động khác	(32.090)	(2.310)
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác</b>	<b>71.058</b>	<b>19.810</b>
<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>12.696</b>	<b>7.966</b>
<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>	<b>1.308.646</b>	<b>920.736</b>
Chi phí cho nhân viên	(239.505)	(207.993)
Chi phí khấu hao và khấu trừ	(63.157)	(63.314)
Chi phí hoạt động khác	(241.641)	(206.550)
<b>TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>(544.303)</b>	<b>(477.857)</b>
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>764.343</b>	<b>442.879</b>
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(119.303)	(75.180)
Hoàn nhập dự phòng rủi ro tín dụng	20.682	18.589
Chi phí dự phòng cho các cam kết ngoại bảng	(2.578)	(3.656)
<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>663.144</b>	<b>382.632</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(159.819)	(89.067)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b>(159.819)</b>	<b>(89.067)</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>503.325</b>	<b>293.565</b>
<b>Lãi trên mỗi cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)</b>	<b>2.045</b>	<b>1.195</b>

Ông Nguyễn Toàn Thắng  
Kế toán Trưởng



Ông Nguyễn Hưng  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011





# BÁO CÁO LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	2010 triệu đồng	2009 triệu đồng
LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI/(LỖ LŨY KẾ) ĐẦU NĂM	129.465	(29.619)
Lợi nhuận thuần trong năm	503.325	293.565
LỢI NHUẬN TRƯỚC KHI PHÂN PHỐI	632.790	263.946
Trừ:		
- Trích bổ sung các quỹ cho năm trước	(3.744)	(11.876)
- Tạm trích lập các quỹ dự trữ cho năm hiện hành	(2.728)	(37.890)
- Trả cổ tức của năm trước	-	(84.699)
- Tăng vốn từ lợi nhuận chưa phân phối	(127.048)	-
- Các khoản khác	1	(16)
LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI CUỐI NĂM	499.271	129.465

Ông Nguyễn Toàn Thắng  
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011



Ông Nguyễn Hưng  
Tổng Giám đốc



# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	2010 triệu đồng	2009 triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	3.329.404	2.071.598
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(2.361.006)	(1.479.159)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	211.410	136.920
Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng	(9.364)	19.211
Lãi/(lỗ) thuần từ chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư	(54.191)	(36.382)
Thu nhập khác	70.281	19.343
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(257.661)	(198.018)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(112.601)	(100.805)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động</b>	<b>816.272</b>	<b>432.708</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>		
(Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	(2.895.279)	(1.814.017)
(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	(11.200.502)	(498.183)
(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(156)	2.129
(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng	(9.510.466)	(2.827.341)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(2.448)	(11.582)
(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(7.020.879)	31.581
<b>Những thay đổi về công nợ hoạt động</b>		
Tăng/(Giảm) các khoản nợ Chính phủ và NHNN	900.533	315.848
Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	6.305.179	6.198.717
Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)	7.480.101	2.259.442
Tăng/ (Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	9.631.647	-
Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	(42.005)	61.040
Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(8.068)	8.068
Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động	4.558.713	(259.541)
Chi từ các quỹ của TCTD	(38.935)	(13.475)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(1.026.293)</b>	<b>3.885.394</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
Mua sắm tài sản cố định	(88.035)	(20.159)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	310	2.309
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	(79)	(32)
Mua sắm bất động sản đầu tư	-	-
Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	-	-
Tiền chi ra do bán, thanh lý bất động sản đầu tư	-	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(101.960)	107.699
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	-	-
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	12.696	7.966
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>(177.068)</b>	<b>97.783</b>







# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	2010 triệu đồng	2009 triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
Tăng vốn của TCTD	2.326.843	-
Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác	-	-
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn có đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác	-	-
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	-	(84.699)
Tiền chi ra mua cổ phiếu ngân quỹ	-	-
Tiền thu được do bán cổ phiếu ngân quỹ	-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>2.326.843</b>	<b>(84.699)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>1.123.482</b>	<b>3.898.478</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu năm</b>	<b>6.567.800</b>	<b>2.669.322</b>
<b>Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối năm</b>	<b>7.691.282</b>	<b>6.567.800</b>

Ông Nguyễn Toàn Thắng  
Kế toán Trưởng



Ông Nguyễn Hưng  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 2 năm 2011



CÁC CÔNG TY CÓ  
LIÊN QUAN



## CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN



Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của Ngân hàng: Hiện tại không có công ty nào nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của VPBank.

**Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Ngân hàng nắm giữ:**

Công ty con	Lĩnh vực kinh doanh	% Vốn do VPBank đầu tư
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Chứng khoán	100%
Công ty TNHH Quản lý Tài sản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100%

### Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBS)

Trong năm 2010, nhờ sự thay đổi tích cực về quản trị điều hành, nhân sự và cơ chế hoạt động, VPBS đã đạt được nhiều thành quả đáng khích lệ, thị phần có mức cải thiện đáng kể và lần đầu tiên VPBS lọt vào top 10 các công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn trên Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh trong quý IV/2010. Hoạt động tư vấn của Công ty phát triển mạnh ở mảng thu xếp vốn cho các doanh nghiệp uy tín và tư vấn mua bán sáp nhập (M&A).

Trong năm công ty đã triển khai các hợp đồng lớn như tư vấn M&A nhà máy thép mạ kẽm, mạ màu giữa Lilama Hà Nội và Tổng công ty thép Việt Nam có giá trị giao dịch hơn 30 triệu USD, tư vấn phát hành thành công trái phiếu cho Công ty CP Sông Đà Thăng Long, Eurowindow...qua các hợp đồng lớn này VPBS đã khẳng định được vị thế và thương hiệu của mình trên thị trường. Trong năm, Công ty cũng đã triển khai cơ cấu lại các đơn vị theo sơ đồ khối và tuyển dụng thêm nhân sự cho các vị trí chủ chốt. Kết quả kinh doanh năm 2010 công ty đạt lợi nhuận trước thuế 28,1 tỷ đồng, tổng tài sản 3.626 tỷ, tổng doanh thu hoạt động kinh doanh đạt 180,8 tỷ đồng.

### Công ty TNHH Quản lý Tài sản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBankAMC)

Trong năm 2010 công ty Quản lý tài sản VPBank AMC tiếp tục triển khai các dự án bất động sản hiện tại (Fideco, Bình Tân-Sakico, 362 Phố Huế, Dự án Hòa Bình – Đàm sen, Võ Văn Tần...), phối hợp với các chi nhánh VPBank triển khai các văn phòng trụ sở, thẩm tra hồ sơ thiết kế, hồ sơ thanh quyết toán XDCB tại các Chi nhánh, tiếp tục thu phí quản lý tài sản đảm bảo hộ các Chi nhánh. Hoạt động này cũng đã mang lại nguồn thu đáng kể cho VPBank. Tuy nhiên, từ quý II, khi NHNN cho phép thực hiện lãi suất thỏa thuận thì nguồn thu từ phí giảm đáng kể. Kết quả hoạt động của AMC năm 2010 đạt: 151 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế.





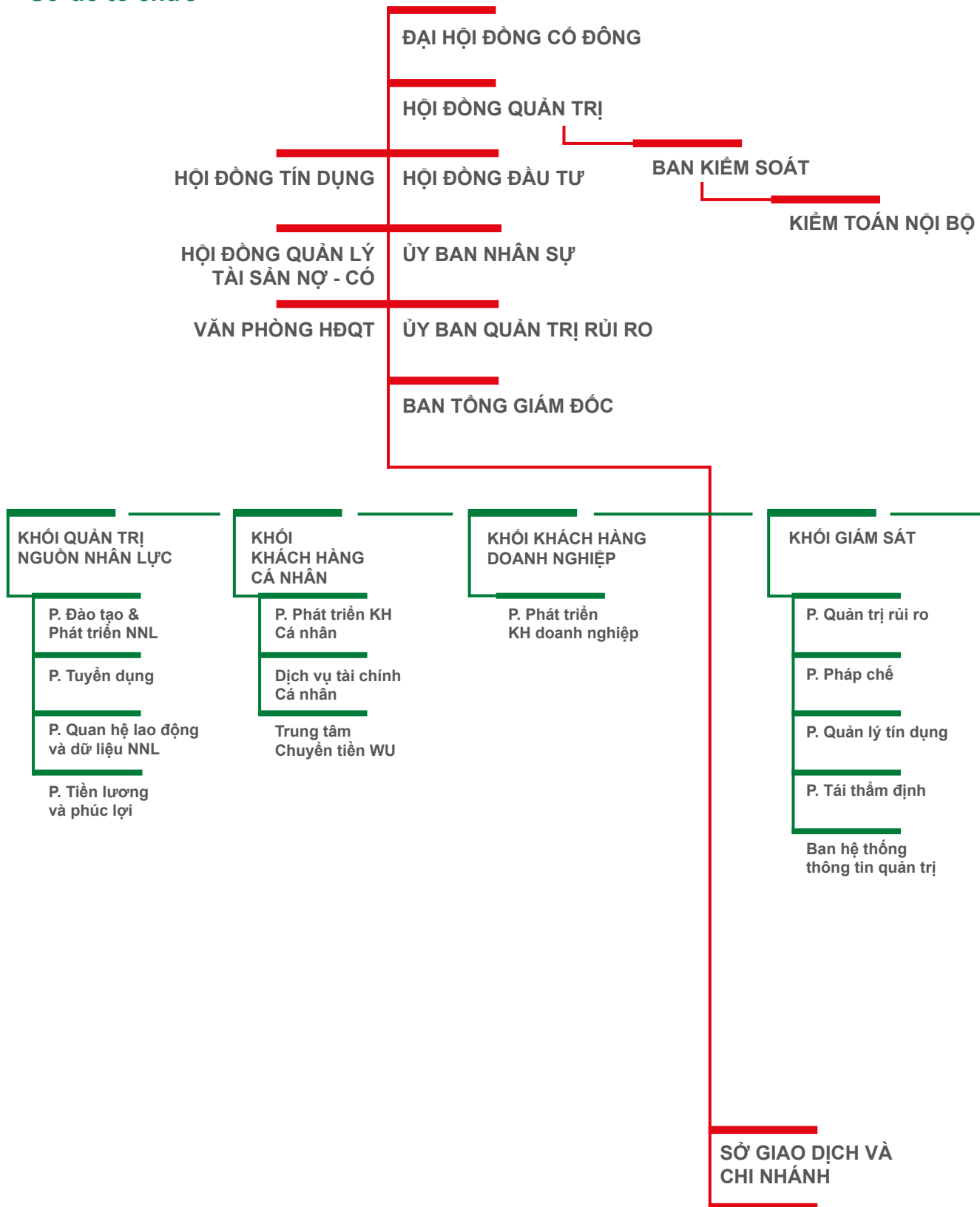
TỔ CHỨC NHÂN SỰ

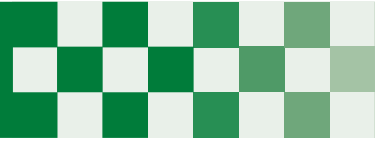




# TỔ CHỨC NHÂN SỰ

## Sơ đồ tổ chức





## KHỐI HỖ TRỢ

P. Tài chính kế toán

Trung tâm Thanh toán

Trung tâm thẻ

Kế hoạch tổng hợp

Văn phòng

P. Marketing

P. Nghiệp vụ kho quỹ

Phát triển mạng lưới & quản lý chất lượng dịch vụ

Dịch vụ khách hàng

P. Quản lý đầu tư và mua sắm tài sản

P. Thẩm định tài sản

## TRUNG TÂM TIN HỌC

P. Vận hành dịch vụ

P. Quản trị dịch vụ

P. Quản trị mạng & Bảo mật

P. Quản trị hệ thống & Lưu trữ

P. Phát triển ứng dụng

## TRUNG TÂM CHIẾN LƯỢC

P. Dự án chuyển đổi (PMO)

P. Phòng Nghiên cứu chiến lược và các dự án đặc biệt

## KHỐI NGUỒN VỐN VÀ ĐẦU TƯ

P. Kinh doanh ngoại hối và phái sinh

P. Thị trường tiền tệ & Thanh khoản

P. Bán sản phẩm TCKT và quan hệ định chế

P. Quản lý kinh doanh

P. Đầu tư tài chính

## KHỐI TÍN DỤNG TIÊU DÙNG

P. Kinh doanh

P. Phát triển kinh doanh

P. Quản trị rủi ro

P. Tài chính kế toán

P. Công nghệ thông tin

P. Hỗ trợ

P. Vận hành





## Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành



**Ông Nguyễn Hưng**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

**Từ 1993 - 1994:** Trưởng phòng Kế toán giao dịch và Ngân quỹ

**Từ 1994 - 1996:** Trưởng phòng Kế toán tài chính, đảm nhiệm vai trò Kế toán trưởng

**Từ 1996 - 1999:** Phó Tổng giám đốc (trong đó từ tháng 4-6/1997 là Quyền Tổng giám đốc)

**04/2009 đến nay:** Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Thanh Bình**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Cử nhân tài chính Ngân hàng

**8/1994 - 2/1996:** Cán bộ phòng Tín dụng Hội sở

**Từ tháng 3/1996 - 11/1996:** Phó phòng Tín dụng Hội sở

**12/1996 - 7/1999:** Trưởng phòng Tín dụng Hội sở

**8/1999 - 6/2000:** Học viên chương trình Fulbright Việt Nam - đào tạo sau đại học về kinh tế công

**7/2000 - 9/2000:** Tổ trưởng quản lý vốn

**10/2000 - 4/2001:** Phụ trách phòng Nghiên cứu & Phát triển

**5/2001 - 02/2002:** Trưởng phòng Tổng hợp & Quản lý chi nhánh

**02/2002 đến nay:** Phó Tổng Giám đốc



**Ông Vũ Minh Quỳnh**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Thạc sỹ Kinh tế

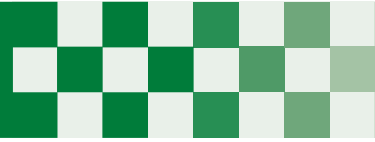
**5/1994 - 6/1997:** Cán bộ giao dịch

**6/1997 - 6/1999:** Phó phòng giao dịch Cát Linh

**6/1999 - 5/2001:** Chuyên viên phòng Kiểm tra kiểm toán nội bộ

**5/2001 - 5/2007:** Kế toán trưởng

**5/2007 đến nay:** Phó Tổng Giám đốc



**Bà Dương Thị Thủy**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân khoa học ngành Điện tử Tin học, Cử nhân Công nghệ Điện tử Viễn thông

**2/1996 - 2/2001:** Cán bộ phòng Kế toán Tin học VPBank Hội sở

**2/2001 - 8/2002:** Quyền Giám đốc Trung tâm tin học

**8/2002 - 2/2008:** Giám đốc Trung tâm tin học

**2/2008 đến nay:** Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Tin học.



**Bà Dương Thị Thu Thủy**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Cử nhân Tài chính Ngân hàng

**5/2002 - 11/2004:** Trưởng phòng Phục vụ Khách hàng Doanh nghiệp VPBank Hội sở

**12/2004 - 4/2009:** Giám đốc VPBank Hà Nội

**4/2009 - 12/2010:** Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc VPBank Hà Nội

**12/2010 - nay:** Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Sở Giao dịch VPBank



**Ông Phan Ngọc Hòa**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Cử nhân Tài chính Ngân hàng

**1994 - 9/1999:** Cán bộ Phòng TD & ĐT VPBank Hồ Chí Minh

**10/1999 - 4/2001:** Phó Phòng TD& ĐT VPBank Hồ Chí Minh

**5/2001 - 2/2002:** Quyền Trưởng phòng Phục vụ Khách hàng Cá nhân VPBank Hồ Chí Minh.

**3/2002 - 4/2004:** Trưởng phòng Phục vụ Khách hàng Cá nhân VPBank Hồ Chí Minh

**5/2004 - 12/2004:** Phó Giám đốc VPBank Hồ Chí Minh

**1/2005 - 7/2006:** Phó Giám đốc VPBank Sài Gòn

**8/2006 - 1/2010:** Giám đốc VPBank Sài Gòn

**2/2010 đến nay:** Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực phía Nam



**Bà Nguyễn Thị Bích Thủy**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

**6/2010 đến nay:** Phó Tổng Giám đốc.







## Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành

### Danh sách Ban Tổng Giám đốc VPBank

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hưng	Tổng Giám đốc
2	Nguyễn Thanh Bình	Phó Tổng giám đốc
3	Vũ Minh Quỳnh	Phó Tổng giám đốc
4	Dương Thị Thu Thủy	Phó Tổng giám đốc
5	Phan Ngọc Hòa	Phó Tổng giám đốc
6	Dương Thị Thủy	Phó Tổng giám đốc
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Phó Tổng giám đốc
8	Ông Low Boon Keng Howard	Phó Tổng Giám đốc
9	Ông Marek Hovorka	Phó Tổng Giám đốc

## Thay đổi thành viên Ban điều hành trong năm

Họ và tên	Chức vụ	Nội dung thay đổi
Ông Nguyễn Đình Long	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm HTNV khu vực TP. Hồ Chí Minh	Miễn nhiệm ngày 01/02/2010
Ông Phan Ngọc Hòa	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01/02/2010
Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10/06/2010
Ông Marek Hovorka	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 05/10/2010
Ông Low Boon Keng Howard	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 01/03/2011

## Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng và các quyền lợi

VPBank chi trả một mức lương hợp lý và cạnh tranh cho Ban điều hành và các cán bộ quản lý cao cấp theo năng lực, thành tích công việc và đảm bảo các quyền lợi khác như: bảo hiểm sức khỏe và tai nạn (VPBank Care), bảo hiểm nhân thọ, được cấp xe công vụ...



## Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

### Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến 31/12/2010, tổng số cán bộ nhân viên của VPBank là 2.700 người, trong đó:

Theo cấp quản lý	Số lượng
Cán bộ quản lý	480
Nhân viên	2.220
Tổng số	2.700

Theo trình độ học vấn	Số lượng
Sau đại học	30
Đại học	2171
Cao đẳng, Trung cấp	314
Phổ thông	185
Tổng số	2.700

### Chính sách chế độ đối với người lao động

Trong quá trình xây dựng và phát triển, mỗi thành công của VPBank đều gắn với công sức, lòng tận tâm, sự cống hiến của những thế hệ cán bộ nhân viên. Nhận thức được tầm quan trọng và yếu tố quyết định của nguồn nhân lực trong mỗi bước tiến, VPBank đã và đang hoàn thiện các chính sách nhân sự, chính sách đãi ngộ với cán bộ nhân viên, giữ và thu hút những người có tài đức.

#### Về đào tạo

Ngay từ khi mới thành lập, VPBank luôn chú trọng đến công tác đào tạo. Mục tiêu của VPBank là triển khai các khoá đào tạo và nâng cao nghiệp vụ cho CBNV theo hướng chuyên sâu, xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc, nhiệt tình phục vụ khách hàng và chuẩn mực trong đạo đức kinh doanh, góp phần khẳng định thương hiệu VPBank.

Trong năm 2010, VPBank đã tổ chức 119 khóa học (46 khóa do nội bộ đào tạo, 73 khóa do đối tác bên ngoài đào tạo) cho 3.122 lượt học viên. Nội dung các khóa học chuyên sâu về các kỹ năng nghiệp vụ, được tổ chức cho hầu hết các đối tượng, tập trung tại các địa bàn trọng điểm.

Ngoài ra, với sự hỗ trợ của cố đồng nước ngoài, VPBank có chế độ cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo và thực tập tại nước ngoài.

#### Về tuyển dụng

VPBank luôn chú trọng và đầu tư cho công tác tuyển dụng nhằm thu hút và tuyển chọn những ứng viên xuất sắc, phù hợp nhất với từng vị trí. Trong năm 2010, VPBank đã tuyển dụng hơn 700 CBNV, các CBNV được tuyển dụng đều có trình độ, năng lực, có kiến thức chuyên sâu nghiệp vụ, trong đó cán bộ quản lý chiếm khoảng 7,7% - đây là nguồn nhân lực chất lượng cao, mang lại nguồn sinh khí mới cho Ngân hàng.

#### Về tiền lương

Ngân hàng trả lương trên cơ sở công bằng, hợp lý, phù hợp với năng lực, hiệu suất, trách nhiệm của mỗi người, đảm bảo mức lương cạnh tranh trên thị trường. Ngoài mức lương cơ bản, CBNV còn được hưởng các loại phụ cấp như phụ cấp thâm niên, phụ cấp độc hại, phụ cấp điện thoại...

#### Phúc lợi

Tất cả nhân viên chính thức của VPBank đều được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp phù hợp với Luật Lao động. Bên cạnh đó, hiện tại VPBank đã mua bảo hiểm sức khỏe và tai nạn (VPBank Care) cho CBNV Ngân hàng theo các cấp khác nhau.

Ngoài việc thực hiện chính sách phúc lợi của Nhà nước, vào những dịp lễ (Tết Nguyên đán, 30/4, 2/9...) và ngày kỷ niệm thành lập Ngân hàng, VPBank thường định kỳ cho cán bộ nhân viên; hỗ trợ chi phí bữa ăn hàng ngày; trang bị đồng phục cho các bộ phận trực tiếp tiếp xúc với khách hàng...

Bên cạnh đó, Ngân hàng cũng thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBNV như tặng quà cho CBNV nhân ngày sinh nhật, tổ chức đi du xuân đầu năm và nghỉ mát vào dịp hè, tổ chức các giải bóng đá mini, tennis, cầu lông, bóng bàn... giao lưu giữa các đơn vị nhằm tạo tinh thần đoàn kết, giao lưu và học hỏi; tổ chức ngày Quốc tế thiếu nhi và Trung thu cho các cháu nhỏ là con em CBNV...

Công đoàn cũng rất chú trọng đến công tác xã hội, các hoạt động hướng về cộng đồng như ủng hộ đồng bào lũ lụt, tặng quà cho trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật, phụng dưỡng suốt đời một Bà mẹ Việt Nam anh hùng, một Thương binh nặng và một nạn nhân chất độc màu da cam...





## Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

Trong năm 2010 và tính đến thời điểm hiện tại, VPBank có sự thay đổi như sau:

### Thay đổi trong Hội đồng quản trị:

Họ và tên	Chức vụ	Nội dung thay đổi
Ông Phạm Hà Trung	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Ngô Chí Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Lô Bằng Giang	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 14/07/2010
Ông Trần Trọng Kiên	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Nguyễn Quang A	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Ngô Hà Bắc	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 16/03/2010
Bà Nguyễn Thị Nguyệt Hường	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 16/03/2010 Đương nhiên mất tư cách ngày 21/10/2010
Ông Soon Tit Koon	Ủy viên	Mất tư cách ngày 07/01/2011

### Thay đổi trong Ban Kiểm soát:

Bà Nguyễn Quỳnh Anh	Trưởng ban	Bổ nhiệm vào ngày 16/03/2010
Ông Vũ Hải Bằng	Trưởng ban	Miễn nhiệm vào ngày 16/03/2010
Ông Vũ Hải Bằng	Thành viên	Bổ nhiệm vào ngày 16/03/2010
Bà Trịnh Thị Thanh Hằng	Thành viên	Bổ nhiệm vào ngày 16/03/2010
Bà Phan Thị Thu Hà	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16/03/2010
Ông Trần Đức Hạ	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16/03/2010



**THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/  
THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ  
QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG**





# THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

## Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát/ Kiểm soát viên



**Ông Ngô Chí Dũng**

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
Tiến sỹ Kinh tế

Quá trình công tác tại  
VPBank:

3/2010 - nay: Chủ tịch HĐQT  
VPBank

**Ông Bùi Hải Quân**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**  
Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác tại  
VPBank:

4/2006 - 12/2008: Thành viên  
HĐQT VPBank

12/2008 - nay: Phó Chủ tịch  
HĐQT VPBank

**Ông Lô Bằng Giang**

**PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT**  
Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác tại  
VPBank:

3/2010 - 7/2010: Thành viên  
HĐQT độc lập VPBank

7/2010 - nay: Phó Chủ tịch  
HĐQT VPBank

**Ông Trần Trọng Kiên**

**THÀNH VIÊN HĐQT**  
**ĐỘC LẬP**

Thạc sỹ Quản trị  
kinh doanh,  
Cử nhân Y khoa

Quá trình công tác tại  
VPBank:

3/2010 - nay: Thành viên  
HĐQT độc lập VPBank

**Ông Soon Tit Koon**

**THÀNH VIÊN HĐQT**  
Thạc sỹ Quản trị  
kinh doanh

Quá trình công tác tại  
VPBank:

4/2009 - 1/2011: Thành  
viên HĐQT VPBank  
(đại diện cổ đông  
OCBC)



# THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG



**Bà Nguyễn Quỳnh Anh**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**  
Tiến sỹ Khoa học Giáo dục,  
Thạc sỹ Quản trị  
kinh doanh

Quá trình công tác tại  
VPBank:

**3/2010 - nay:** Trưởng Ban  
Kiểm soát VPBank



**Bà Trịnh Thị Thanh Hằng**

**THÀNH VIÊN CHUYÊN TRÁCH  
BAN KIỂM SOÁT**  
Cử nhân Khoa học,  
Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác tại VPBank:

**3/2010 - nay:** Thành viên chuyên  
trách Ban Kiểm soát VPBank



**Ông Vũ Hải Bằng**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
Cử nhân Luật

Quá trình công tác tại VPBank:

**1998 - 2002:** Thành viên HĐQT  
VPBank

**2002 - 3/2010:** Trưởng Ban  
Kiểm soát VPBank

**3/2010 - 4/2011:** Thành viên Ban  
kiểm soát VPBank.





# THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

## Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát/ Kiểm soát viên

### Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát

Cơ cấu HĐQT tại thời điểm 31/12/2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Bùi Hải Quân	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch HĐQT
4	Ông Trần Trọng Kiên	Thành viên độc lập của HĐQT
5	Ông Soon Tit Koon	Thành viên HĐQT

### Hoạt động của HĐQT

Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng. Trong năm qua Hội đồng Quản trị đã có những hoạt động tích cực để thực hiện quyền quản trị Ngân hàng của mình:

Tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2010-2015 và bầu ra Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát mới cho nhiệm kỳ. Tổ chức các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để đưa ra các nghị quyết quan trọng đối với hoạt động của Ngân hàng.

Hoàn thành các nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2010 là tăng vốn điều lệ lên 4.000 tỷ đồng, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như lợi nhuận đạt 663 tỷ bằng 102% kế hoạch, tổng tài sản đạt 59.807 tỷ bằng 123% kế hoạch, nợ xấu 1,2% (kế hoạch là dưới 2%). Trong năm qua Hội đồng Quản trị cũng đã có những quyết định quan trọng như thay đổi tên và logo của Ngân hàng; mở rộng mạng lưới và cơ cấu lại các phòng ban tại Hội sở cho phù hợp; kết hợp với tổ chức tư vấn có uy tín để tái cấu trúc Ngân hàng; ban hành các quy trình, quy chế nội bộ để điều tiết các hoạt động...

### Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Thành viên độc lập của HĐQT có vai trò tạo sự kiểm tra và cân bằng quyền lực; đảm bảo Ngân hàng hoạt động lành mạnh; đảm bảo các quyết định của hội đồng quản trị là khách quan, vì lợi ích tốt nhất của Ngân hàng và giảm khả năng xung đột lợi ích giữa

việc ra quyết định và việc điều hành công việc hàng ngày của Ngân hàng.

Hội đồng Quản trị nhiệm có 2 thành viên độc lập trong đó một thành viên độc lập được bổ nhiệm làm Phó chủ tịch HĐQT. Các thành viên độc lập ngoài nhiệm vụ tham gia vào việc ra các quyết của HĐQT còn thực hiện nhiệm vụ của một thành viên độc lập như giám sát việc kiểm phiếu biểu quyết bằng văn bản của HĐQT.

### Hoạt động của các hội đồng trong HĐQT

- ▶ Hội đồng tín dụng: có chức năng xét cấp tín dụng, phê duyệt hạn mức tín dụng vượt hạn mức quyết định của các Ban tín dụng tại các chi nhánh, phê duyệt áp dụng các biện pháp xử lý nợ và miễn giảm lãi; đề xuất các ý kiến và trình HĐQT quyết định chính sách tín dụng và quản lý rủi ro tín dụng toàn hệ thống
- ▶ Hội đồng đầu tư: có chức năng thẩm định các dự án đầu tư của Ngân hàng, trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư, quyết định các khoản đầu tư vượt mức của Ban đầu tư
- ▶ Hội đồng quản lý Tài sản Nợ- Có (ALCO): có chức năng quản lý cấu trúc bảng tổng kết tài sản của Ngân hàng, xây dựng và giám sát các chỉ tiêu tài chính, tín dụng phù hợp với chiến lược kinh doanh của Ngân hàng.
- ▶ Hội đồng khen thưởng: có chức năng xét duyệt và quyết định mức khen thưởng, đối tượng khen thưởng là cán bộ nhân viên VPBank có thành tích xuất sắc, những cá nhân tập thể đóng góp có hiệu quả vào hoạt động kinh doanh cho VPBank



## THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

- ▶ Hội đồng chỉ đạo công nghệ: có chức năng xét duyệt và quyết định các chính sách và chiến lược về Công nghệ thông tin của Ngân hàng, các dự án lớn, các kế hoạch đầu tư và ngân sách cho Công nghệ thông tin hàng năm.
- ▶ Hội đồng hỗ trợ kỹ thuật: thay mặt HĐQT VPBank Phối hợp với các thành viên khác của đối tác chiến lược OCBC trong việc định hướng và tổ chức thực hiện các chương trình hỗ trợ kỹ thuật trên các lĩnh vực quản lý rủi ro, dịch vụ Ngân hàng bán lẻ, quản lý và kinh doanh tiền tệ, quản trị Ngân hàng...
- ▶ Ủy ban nhân sự: Ủy ban nhân sự có nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT trong các vấn đề liên quan tới nhân sự HĐQT, BKS. Quyết định các vấn đề liên quan tới nhân sự cao cấp của Ngân hàng hàng và quyết định các chính sách về nhân sự.

### Hoạt động của Ban Kiểm soát /Kiểm soát viên

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính, thực hiện kiểm toán nội bộ hoạt động từng thời kỳ, từng lĩnh vực nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính Ngân hàng thông qua việc phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát và các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành.

Trong năm 2010, Ban kiểm soát đã thực hiện được một số việc như: cơ cấu lại phòng kiểm toán nội bộ theo hướng chuyên môn hóa và phù hợp hơn với tốc độ phát triển của Ngân hàng; xây dựng và ban hành bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán và bộ quy trình kiểm toán nội bộ làm kim chỉ nam cho hoạt động KTNB; thực hiện tổng cộng 90 đợt kiểm toán riêng lẻ trong đó 60 cuộc kiểm toán theo chi nhánh cấp 1, Phòng/ban hội sở, công ty con; tham gia giải quyết khiếu nại của khách hàng.

Ngoài ra, BKS cũng thực hiện nhiệm vụ giám sát các hoạt động của HĐQT và Ngân hàng. Việc giám sát này được thực hiện trên tất cả các mảng nghiệp vụ Ngân hàng với những thông tin được cập nhật qua hệ thống phần mềm Ngân hàng và các văn bản nghiệp vụ do các cấp có thẩm quyền ban hành. Các sai sót trong quá trình tác nghiệp được phát hiện và chỉnh sửa kịp thời. Một số vấn đề mang tính rủi ro phát hiện qua giám sát đều được lưu ý để tập trung kiểm tra, xử lý.

### Kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Ngân hàng

Kế hoạch năm 2011, Hội đồng quản trị VPBank sẽ bổ sung thêm nhân sự HĐQT và cơ cấu lại các bộ phận hỗ trợ cho HĐQT để tăng cường hiệu quả quản trị Ngân hàng. HĐQT đã, đang và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, bổ sung và sửa đổi các quy chế kiểm tra kiểm soát cho phù hợp với quy định của các cơ quan quản lý và theo yêu cầu hoạt động của Ngân hàng trong từng giai đoạn; phối hợp với đối tác chiến lược OCBC trên các lĩnh vực quản trị rủi ro, dịch vụ Ngân hàng bán lẻ, đào tạo quản trị Ngân hàng...; tiếp tục triển khai dự án tái chuyển đổi VPBank với sự hỗ trợ của Công ty tư vấn quản lý có uy tín. Dự án này có tính chiến lược, đột phá, có tác động sâu rộng tới mọi lĩnh vực trong Ngân hàng, chắc chắn sẽ mang lại lợi ích kinh tế cho mọi cá nhân, thành viên của VPBank.

### Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên BKS/Kiểm soát viên

Các thành viên HĐQT và BKS được hưởng thù lao công việc. Thù lao công việc trả cho mỗi thành viên được quyết định trên nguyên tắc nhất trí của các thành viên. Tổng mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2010 theo quyết định của ĐHĐCĐ là 4,5 tỷ đồng và đã được chi hết trong năm 2010.

Ngoài ra, các thành viên HĐQT và BKS được thanh toán các chi phí đi lại, ăn ở và các chi phí hợp lý khác theo số thực chi khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Theo quy định, thù lao và các chi phí khác của HĐQT, BKS năm 2010 được quy định thành một mục riêng trong Báo cáo tài chính và đã được báo cáo lại tại ĐHĐCĐ năm 2011.







# THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

## Số lượng thành viên HĐQT/HĐTV, BKS/KSV có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty

### Hội đồng Quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Bằng cấp
1	Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	Tiến sỹ kinh tế
2	Bùi Hải Quân	Phó chủ tịch HĐQT	Cử nhân kinh tế
4	Soon Tit Koon	Thành viên HĐQT	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
5	Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch HĐQT	Thạc sỹ kinh tế
6	Trần Trọng Kiên	Thành viên HĐQT độc lập	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

### Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Bằng cấp
1	Nguyễn Quỳnh Anh	Trưởng ban kiểm soát	Tiến sĩ Khoa học giáo dục, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Trịnh Thị Thanh Hằng	Thành viên BKS chuyên trách	Cử nhân khoa học, cử nhân kinh tế
3	Vũ Hải Bằng	Thành viên BKS	Cử nhân luật

### Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/của thành viên HĐQT Thời điểm 31/12/2010

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú	Tỷ lệ CPSH
1	Ngô Chí Dũng	Chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân	4,48%
2	Bùi Hải Quân	Phó chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân	1,55%
3	Ông Soon Tit Koon	Thành viên HĐQT	Đại diện cho số cổ phần của Oversea Chinese banking corporation Ltd	14,88%
4	Lô Bằng Giang	Phó chủ tịch HĐQT	Sở hữu cá nhân	0,14%
5	Trần Trọng Kiên	Thành viên HĐQT độc lập	Sở hữu cá nhân	0,10%

### Trong năm, VPBank có 2 đợt tăng vốn điều lệ trong đó:

Đợt 1: Chia cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng với tổng tỷ lệ là 16,01% chia đều cho các cổ đông. Số cổ phần sở hữu của các thành viên thay đổi nhưng tỷ lệ sở hữu cổ phần không thay đổi.

Đợt 2: Phát hành ra công chúng với tỷ lệ 62,83%. Các thành viên đều mua hết số cổ phần được quyền mua thêm của mình do đó số cổ phần sở hữu của các thành viên tăng lên nhưng tỷ lệ sở hữu không thay đổi.

Ngoài ra, trong năm ông Ngô Chí Dũng tăng tỷ lệ sở hữu của mình từ 0,21% lên thành 4,48% bằng hình thức mua lại từ của các cổ đông khác của Ngân hàng.

Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của các thành viên Hội đồng quản trị Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

### Năm 2010

	Số lượt	Khối lượng cổ phiếu
Mua	303	78.008.565
Bán	11	14.204.458
Mua ròng		63.804.107



## THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Thông tin về hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết với Ngân hàng của thành viên HĐQT, ban điều hành, BKS và những người có liên quan tới các đối tượng nói trên.

Trong năm Ngân hàng có phát hành thư bảo lãnh có tài sản đảm bảo với tổng giá trị 20.000.000 USD để thực hiện hợp đồng cho Công ty CP Du lịch Thiên Minh, công ty do ông Trần Trọng Kiên, thành viên độc lập của HĐQT, làm Chủ tịch HĐQT.

Khoản bảo lãnh này nằm trong giới hạn được phép theo các quy định của NHNN và có tài sản đảm bảo đầy đủ.

### Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

#### Cơ cấu cổ đông của VPBank

Thời điểm 31/12/2010

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
I	Cổ đông pháp nhân	47	129.333.526	32,33%
1	Công ty cổ phần	29	101.070.276	25,27%
2	Công ty TNHH	9	26.321.148	6,58%
3	Doanh nghiệp nhà nước	0	0	0
4	Ngân hàng	0	0	0
5	Tổ chức kinh tế khác	9	1.942.102	0,49%
II	Cá nhân	3.967	211.165.549	52,79%
III	Cổ đông nước ngoài	1	59.500.925	14,88%
	Tổng cộng	4.015	400.000.000	100%





# THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

## Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

VPBank không có cổ đông nhà nước

## Cổ đông góp vốn sáng lập

VPBank đã được thành lập hơn 18 năm nên không còn bị giới hạn chuyển nhượng cổ phần đối với cổ đông sáng lập nữa. Các cổ đông sáng lập của VPBank đã chuyển nhượng hết cổ phần sở hữu tại VPBank ngoại trừ cổ đông sau:

Thời điểm 31/12/2010

Họ tên cổ đông	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ liên hệ	Số CPH	Tỷ lệ/VĐL
Nguyễn Quang A	17/10/1946	19 Đoàn Nhữ Hải, Hà Nội	1.681.735	0,42%

## Cổ đông, thành viên góp vốn nước ngoài

Thời điểm 31/12/2010

Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Oversea Chinese Banking Corporation LTD	Số 65 phố Chulia,# 29-00, tòa nhà OCBC, 049513 Singapore	Ngân hàng, tài chính	59.500.925	14,88%

Trong năm số CPH của OCBC thay đổi hai lần như sau:

Lần 1: Tăng từ 31.497.676 lên 36.541.435 do VPBank chia cổ tức bằng cổ phiếu và chia cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 16,01%.

Lần 2: Tăng từ 36.541.435 lên thành 59.500.925 do VPBank chào bán chứng khoán cho các cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 62,83% .



**VPBANK  
VỚI CỘNG ĐỒNG**





Cùng với việc phát triển kinh doanh, nhằm cung cấp tới khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tài chính Ngân hàng tốt hơn nữa, VPBank còn mong muốn đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng, từ đó mang lại sự thịnh vượng đến cho các doanh nghiệp Việt Nam và người dân Việt Nam.

Chăm sóc phụng dưỡng những Bà mẹ Việt nam Anh hùng, gia đình có công với Cách mạng, trẻ mồ côi,... là những hoạt động được VPBank duy trì trong nhiều năm.

Ngày 12/8/2010, cùng với sự kiện thay đổi hình ảnh thương hiệu, VPBank cũng đã chính thức thành lập Quỹ học bổng Thịnh vượng dành cho sinh viên giỏi ở các trường Học viện Ngân hàng, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Ngoại thương, hoạt động này thể hiện sự quan tâm tới thế hệ trẻ - các nhà tri thức tương lai, nguồn lực tiềm năng cho sự phát triển của đất nước.

Chia sẻ khó khăn với khúc ruột Miền Trung bị ảnh hưởng nặng nề bởi trận lũ lụt lịch sử tháng 10/2010, Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ngay

lập tức đã quyết định gửi tới đồng bào ba tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình số tiền 500 triệu đồng để khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra thông qua quỹ của cáo báo: Tiền Phong, Thanh niên, Dân trí. Đồng thời, các CBNV Chi nhánh VPBank các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình cũng đã trực tiếp xuống vùng lũ, trao quà là những thực phẩm và vật dụng thiết yếu cho đồng bào tại đây.

Cuối năm 2010, VPBank cũng đã tổ chức lễ phát động Tháng "Hành động vì người nghèo" trong toàn thể lãnh đạo và nhân viên của Ngân hàng. Chương trình "Hành động vì người nghèo" của VPBank sẽ là một hoạt động thường niên, với quy mô trên toàn hệ thống. Chương trình được bảo trợ bởi công đoàn Ngân hàng, thông qua đây các cán bộ, nhân viên sẽ có cơ hội được thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của mình với cộng đồng xã hội. Nhằm đưa VPBank trở thành Ngân hàng không chỉ ổn định về tài chính mà còn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội để người dân Việt Nam ngày một thịnh vượng hơn.





China

Laos

Thailand

Cambodia

**MẠNG LƯỚI  
HOẠT ĐỘNG**

Thai Nguyen

Viet Tri  
Vinh Phuc

Bac Giang  
Bac Ninh

Quang Ninh

Hoa Binh

Nam Dinh

Hanoi

Hai Duong

Hai Phong

Thai Binh

Thanh Hoa

Nghe An

Ha Tinh

Quang Binh

Quang Tri

Hue

Da Nang

Binh Dinh

Nha Trang

Thu Dau Mot

Dong Nai

Binh Thuan

Dong Thap

An Giang

Long An

Ho Chi Minh City

Vung Tau

Can Tho

Vinh Long

Kien Giang



# MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

## HÀ NỘI

Hội sở	8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39288869
Sở Giao dịch	8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39288869

## Chi nhánh/Phòng giao dịch

<b>VPBank Hà Nội</b>	4 Dã Tượng, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39423635
VPBank Cát Linh	20A Cát Linh, Đống Đa	ĐT: 04.37343961
VPBank Trần Hưng Đạo	97 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39428139
VPBank Tràng An	12 Điện Biên Phủ, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.37478322
VPBank Yên Phụ	46 Yên Phụ, Tây Hồ	ĐT: 04.37151922
VPBank Thụy Khuê	152 Thụy Khuê, Tây Hồ	ĐT: 04.37280931
VPBank Khâm Thiên	92 Khâm Thiên, Đống Đa	ĐT: 04.35189774
VPBank Tôn Đức Thắng	214 Tôn Đức Thắng, Đống Đa	ĐT: 04.35131969
VPBank Trần Xuân Soạn	66 Trần Xuân Soạn, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.39446910
VPBank Đội Cấn	279 Đội Cấn, Ba Đình	ĐT: 04.37226171
VPBank Linh Đàm	19BT1 Linh Đàm, quận Hoàng Mai	ĐT: 04.35401864
VPBank Ba Đình	450 Hoàng Hoa Thám, quận Tây Hồ, HN	ĐT: 04.32474050

<b>VPBank Đông Đô</b>	362 Phố Huế, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.39744107
VPBank Hàng Buồm	118 Hàng Buồm, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39288869
VPBank Hai Bà Trưng	182A Lò Đúc, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.39721928
VPBank Bà Triệu	99 Bà Triệu, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.39743861
VPBank Bách Khoa	92 Lê Thanh Nghị, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.38692828
VPBank Minh Khai	534 Minh Khai, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.36335874
VPBank Đồng Tâm	168 Trần Đại Nghĩa, Hai Bà Trưng	ĐT: 04.36288392
VPBank Giải Phóng	667-669 Giải Phóng, Hoàng Mai	ĐT: 04.36648852
VPBank Nguyễn Hữu Huân	98 Nguyễn Hữu Huân, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39264022
VPBank Đại Kim	A5-C8, Khu ĐTM Đại Kim, Thanh Xuân	ĐT: 04.35400525
VPBank Hào Nam	102 Hào Nam, quận Đống Đa, HN	ĐT: 04.35134353

<b>VPBank Ngô Quyền</b>	39A Ngô Quyền, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.22205088
VPBank Hoàn Kiếm	04 Hàm Long, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.39350582
VPBank Chương Dương	498 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên	ĐT: 04.22207500
VPBank Nguyễn Biểu	8 Nguyễn Biểu, Ba Đình	ĐT: 04.37347094
VPBank Ngọc Lâm	172 Ngọc Lâm, Long Biên	ĐT: 04.38736212
VPBank Hàng Giấy	37 Hàng Giấy	ĐT: 04.39274790
VPBank Đông Anh	16 Tổ 4 TTTM Đông Anh	ĐT: 04.39655202
VPBank Xuân La	16 Xuân La, Tây Hồ	ĐT: 04.37586306

<b>VPBank Thăng Long</b>	M3-M4 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa	ĐT: 04.62662577
VPBank Cầu Giấy	2 Nguyễn Khánh Toàn, Cầu Giấy	ĐT: 04.37672474
VPBank Phạm Văn Đồng	Km9 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy	ĐT: 04.37920015
VPBank Mỹ Đình	Tầng 1, tòa nhà CT1-1, Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, Từ Liêm	ĐT: 04.37875006
VPBank Hoàng Quốc Việt	184 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy	ĐT: 04.37557516
VPBank Trần Duy Hưng	73 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy	ĐT: 04.35563094
VPBank Liễu Giai	40 Liễu Giai, Ba Đình	ĐT: 04.37622626
VPBank Thành Công	22 Thành Công, Ba Đình	ĐT: 04.37725523
VPBank Nam Thăng Long	4 Tòa nhà TM thấp tầng CT17, KĐT Nam Thăng Long	ĐT: 04.37588745
VPBank Yên Hòa	50 Trung Yên 1, Cầu Giấy, Hà Nội	ĐT: 04.37834733
VPBank Từ Liêm	N1H1 Bến xe Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	ĐT: 04.39385111
VPBank Nguyễn Tuân	163 Nguyễn Tuân, Quận Thanh Xuân	ĐT: 04.35579491

<b>VPBank Kinh Đô</b>	292 Tây Sơn, Đống Đa	ĐT: 04.35378701
VPBank Giảng Võ	209 Giảng Võ, Đống Đa	ĐT: 04.35121178
VPBank Thanh Xuân	601 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân	ĐT: 04.35524968
VPBank Kim Liên	61 Xã Đàn, Đống Đa	ĐT: 04.35771881
VPBank Lê Trọng Tấn	56 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân	ĐT: 04.35665338
VPBank Trung Hòa - Nhân Chính	Tòa nhà 17T6, Đường Hoàng Đạo Thúy, KĐT Trung Hòa Nhân Chính	ĐT: 04.62812650
VPBank Lý Nam Đế	36C Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm	ĐT: 04.37478696
VPBank Hà Tây	118 Quang Trung, Hà Đông	ĐT: 04.33552701
VPBank Ngã Tư Vọng	61 Trường Chinh, quận Đống Đa	ĐT: 04.36291051
VPBank Văn Quán	A16 - TT9, Khu Đô thị Văn Quán, đường Nguyễn Khuyến, Hà Đông	ĐT: 04.73057314



# MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

BẮC NINH		
VPBank Bắc Ninh	253 Ngô Gia Tự, P.Suối Hoa	ĐT: 0241.3893686
VPBank Từ Sơn	317 Trần Phú, Từ Sơn, Bắc Ninh	ĐT: 0241.3761112

BẮC GIANG		
VPBank Bắc Giang	303 Lê Lợi, T.p Bắc Giang	ĐT: 0240.3555565
VPBank Ngô Gia Tự	2 Ngô Gia Tự, P.Trần Phú	ĐT: 0240.6252588
VPBank Hiệp Hòa	45 Đường 19/5, T.trần Thắng, Hiệp Hòa	ĐT: 0240.3863544
VPBank Lê Lợi	208 Lê Lợi, thành phố Bắc Giang	ĐT: 0240.3556633

VĨNH PHÚC		
VPBank Vĩnh Phúc	1 Mê Linh, Thị xã Vĩnh Yên	ĐT: 0211.3720138
VPBank Phúc Yên	26 Đường Hùng Vương, Thị xã Phúc Yên	ĐT: 0211.3530378
VPBank Vĩnh Tường	Khu 2, Xã Thổ Tang, Huyện Vĩnh Tường	ĐT: 0211.3791887

THÁI NGUYÊN		
VPBank Thái Nguyên	590 Lương Ngọc Quyến, P.Đồng Quang	ĐT: 0280.3656769

PHÚ THỌ		
VPBank Phú Thọ	2040 Đại lộ Hùng Vương, T.p Việt Trì	ĐT: 0210.6250269
VPBank Tiên Cát	1421 Đại lộ Hùng Vương, T.p Việt Trì	ĐT: 0210.6258015

HẢI DƯƠNG		
VPBank Hải Dương	216-218 Lê Thanh Nghị	ĐT: 0320.3837808
VPBank Cẩm Giàng	Quốc lộ 5, Thôn Gạch, Thị trấn Lai Cách, Cẩm Giàng	ĐT: 0320.3783821

HẢI PHÒNG		
VPBank Hải Phòng	31-33 Phạm Ngũ Lão, Ngô Quyền	ĐT: 031.3757799
VPBank Ngã Sáu	12 Đường Đà Nẵng, Ngô Quyền	ĐT: 031.3552533
VPBank Lê Chân	230-232 Tô Hiệu, Lê Chân	ĐT: 031.3955904
VPBank Lạch Tray	276B Lạch Tray	ĐT: 031.3847355
VPBank Kiến An	125 Trần Thành Ngọ, Kiến An	ĐT: 031.3577756
VPBank Quang Trung	70 Quang Trung, Hồng Bàng	ĐT: 031.3521068
VPBank Thủy Nguyên	26 Đường Đà Nẵng, Thị trấn Núi Đèo, Thủy Nguyên	ĐT: 031.3642624
VPBank Trường Chinh	173 Trường Chinh, phường Lãm Hà, Quận Kiến An	ĐT: 031.3545118

QUẢNG NINH		
VPBank Quảng Ninh	158 Lê Thánh Tông, T.p Hạ Long	ĐT: 033.3657668
VPBank Cẩm Phả	Số 308 Trần Phú, thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	ĐT: 033.3723818
VPBank Móng Cái	6 Hùng Vương, P. Trần Phú, Tp. Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	ĐT: 033.3789959

NAM ĐỊNH		
VPBank Nam Định	69 Lê Hồng Phong	ĐT: 0350.3834834
VPBank Lạc Quan	Thị trấn Cổ Lễ, Huyện Trực Ninh	ĐT: 0350.3935961
VPBank Đò Quan	Km2 Đặng Xuân Bảng, Nam Phong	ĐT: 0350.3857889

THÁI BÌNH		
VPBank Thái Bình	259M Lê Quý Đôn, P.Bồ Xuyên	ĐT: 036.3642159
VPBank Trần Phú	Số nhà 6, tổ 7 phường Quang Trung, Tp. Thái Bình	ĐT: 036.3648699

HÒA BÌNH		
VPBank Hòa Bình	139 Đường Cù Chính Lan, P. Phương Lâm	ĐT: 0218.3897068







# MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

THANH HÓA		
VPBank Thanh Hóa	27-29 Đại lộ Lê Lợi	ĐT: 037.3725856
VPBank Bim Sơn	18 Nguyễn Huệ, Thị xã Bim Sơn	ĐT: 037.3771595
VPBank Nguyễn Trãi	306 Nguyễn Trãi, P.Tân Sơn	ĐT: 037.6252003
VPBank Sầm Sơn	47 Nguyễn Du, Thị xã Sầm Sơn	ĐT: 037.3827025

NGHỆ AN		
VPBank Nghệ An	Nhà A, khu TMDV nhà ở C1, Đường Quang Trung, T.p Vinh	ĐT: 038.3588979
VPBank Chợ Vinh	2 Đường Cao Thắng, P. Hồng Sơn, T.p Vinh	ĐT: 038.3581631
VPBank Nguyễn Văn Cừ	157 Nguyễn Văn Cừ, T.p Vinh	ĐT: 038.3589427
VPBank Cửa Đông	99 Nguyễn Phong Sắc, Thành phố Vinh, Nghệ An	ĐT: 038.3529555

QUẢNG BÌNH		
VPBank Quảng Bình	108 Trần Hưng Đạo, T.p Đồng Hới	ĐT: 052.3846969
VPBank Quảng Trạch	Đường 12, Huyện Quảng Trạch	ĐT: 052.3518989
VPBank Bố Trạch	Thị trấn Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch, Tỉnh Quảng Bình	ĐT: 052.6257999

HÀ TĨNH		
VPBank Hà Tĩnh	2 Đường Vũ Quang, T.p Hà Tĩnh	ĐT: 039.3693698
VPBank Kỳ Anh	Khu phố 3, Thị trấn Kỳ Anh, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh	ĐT: 039.3730899

HUẾ		
VPBank Huế	64 Hùng Vương	ĐT: 054.3814646
VPBank Võ Dạ	228 Nguyễn Sinh Cung	ĐT: 054.3897171
VPBank Đông Ba	165 Trần Hưng Đạo	ĐT: 054.3571717
VPBank Mai Thúc Loan	91 Mai Thúc Loan	ĐT: 054.3545556
VPBank Phú Hội	39 Nguyễn Thái Học, thành phố Huế	ĐT: 054.3943939

QUẢNG TRỊ		
VPBank Quảng Trị	16 Đường Hùng Vương, Thị xã Đông Hà	ĐT: 053.3556883
VPBank Vĩnh Linh	TT Hồ Xá-Vĩnh Linh-Quảng Trị	

ĐÀ NẴNG		
VPBank Đà Nẵng	112 Phan Chu Trinh	ĐT: 0511.3835090
VPBank Lê Duẩn	215 Lê Duẩn	ĐT: 0511.3751155
VPBank Điện Biên Phủ	567 Điện Biên Phủ	ĐT: 0511.3758939
VPBank Đống Đa	318 Đống Đa, Q. Hải Châu	ĐT: 0511.3531466
VPBank Nguyễn Tri Phương	5 Nguyễn Hữu Thọ, Q. Hải Châu	ĐT: 0511.3614607
VPBank Núi Thành	429 Núi Thành	ĐT: 0511.3621371
VPBank Sơn Trà	1088 Ngô Quyền, Quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng	ĐT: 0511.3946797

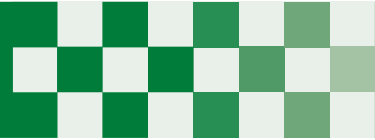
BÌNH ĐỊNH		
VPBank Bình Định	106-108 Phan Bội Châu, T.p Quy Nhơn	ĐT: 056.3810029
VPBank Nguyễn Thái Học	390A-390B Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	ĐT: 056.3647168

NHA TRANG		
VPBank Nha Trang	26 Yersin	ĐT: 058.3561888
VPBank Bình Tân	582 Lê Hồng Phong, P.Phước Long, Bình Tân	ĐT: 058.3880101

BÌNH THUẬN		
VPBank Bình Thuận	132 Trần Hưng Đạo, P.Phú Thủy, T.p Phan Thiết	ĐT: 062.3835618



HỒ CHÍ MINH		
VPBank Hồ Chí Minh	Tòa nhà Fideco, 81-83-85 Hàm Nghi, Quận 1	ĐT: 08.38210076
VPBank Tân Định	300 Hai Bà Trưng, Quận 3	ĐT: 08.54046521
VPBank Bà Chiểu	341 Lê Quang Định, Q.Bình Thạnh	ĐT: 08.35158893
VPBank Thủ Đức	112 Võ Văn Ngân, Q.Thủ Đức	ĐT: 08.37222182
VPBank Khánh Hội	199 Khánh Hội, Quận 4	ĐT: 08.39414191
VPBank Bình Thạnh	659 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Q.Bình Thạnh	ĐT: 08.62581376
VPBank Huỳnh Tấn Phát	352 Huỳnh Tấn Phát, Quận 7	ĐT: 08.38722876
VPBank Nguyễn Thiện Thuật	299-301 Nguyễn Thiện Thuật, P1, Quận 3	ĐT: 08.38390313
VPBank Cộng Hòa	29 Cộng Hòa, Q.Tân Bình	ĐT: 08.62966503
VPBank Phú Nhuận	204 Hồ Văn Huê, Q. Phú Nhuận	ĐT: 08.62929063
VPBank Phú Mỹ Hưng	1473(D1-D6) KP Mỹ Toàn 1, Nguyễn Văn Linh, Quận 7	ĐT: 08.54122094
VPBank Lê Văn Sỹ	288-290 Lê Văn Sỹ, Quận 3	ĐT: 08.35262301
VPBank Hàng Xanh	244 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Q. Bình Thạnh	ĐT: 08.54456701
VPBank Nguyễn Công Trứ	116 Nguyễn Công Trứ, Quận 1	ĐT: 08.54042738
VPBank Nguyễn Thái Sơn	124B Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp	ĐT: 08.54461233
VPBank Nguyễn Thị Định	638-640 Nguyễn Thị Định, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2	ĐT: 08.54027942
VPBank Nơ Trang Long	151 Nơ Trang Long, Phường 12, quận Bình Thạnh	ĐT: 08.5445 3844
VPBank Sài Gòn	129 Nguyễn Trí Thanh, P9, Q.5	ĐT: 08.62650128
VPBank Tân Phú	611A,B,C Đường Lũy Bán Bích, Q.Tân Phú	ĐT: 08.39735210
VPBank Tân Bình	10 Phan Đình Giót, Q.Tân Bình	ĐT: 08.39970088
VPBank Hòa Hưng	611 Cách Mạng Tháng Tam, Q.10	ĐT: 08.38646092
VPBank Hoàng Hoa Thám	26 Hoàng Hoa Thám, Q.Tân Bình	ĐT: 08.39485827
VPBank Phạm Văn Hai	83 Phạm Văn Hai, Q.Tân Bình	ĐT: 08.39910980
VPBank Phú Lâm	3 Khu phố Chợ Phú Lâm, Q.6	ĐT: 08.38778056
VPBank Bùi Hữu Nghĩa	79 Bùi Hữu Nghĩa, Quận 5	ĐT: 08.39240363
VPBank Chợ Lớn	54 Trần Bình-57 Tháp Mười, Q6	ĐT: 08.38547038
VPBank Hậu Giang	211-213 Hậu Giang, Quận 6	ĐT: 08.39608893
VPBank An Dương Vương	313 An Dương Vương, Quận 5	ĐT: 08.38303490
VPBank Thống Nhất	623 Quang Trung, Q.Gò Vấp	ĐT: 08.39210242
VPBank An Sương	24/44C Trường Chinh, P.TTN, Quận 12	ĐT: 08.35921833
VPBank Chánh Hưng	357-359 Phạm Hùng, ấp 4, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh	ĐT: 08.37580686
VPBank Quận 10	296 đường 3/2, Phường 12, Quận 10	ĐT: 08.39797549
LONG AN		
VPBank Long An	6 Đường Lê Cao Dong, Thị xã Tân An	ĐT: 072.3524524
VPBank Bến Lức	83 Nguyễn Hữu Thọ, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	ĐT: 072.3637696
CẦN THƠ		
VPBank Cần Thơ	26-28 Đại lộ Hòa Bình, Q.Ninh Kiều	ĐT: 0710.3815766
VPBank Hưng Lợi	231T Đường 3/2, Q.Ninh Kiều	ĐT: 0710.3780456
VPBank Bình Thủy	C4 Đường CMT8, P.An Thới, Q.Bình Thủy	ĐT: 0710.3768788
ĐỒNG THÁP		
VPBank Đồng Tháp	67-69 Nguyễn Huệ, P1, T.p Cao Lãnh	ĐT: 067.3876123
VĨNH LONG		
VPBank Vĩnh Long	53A Phạm Thái Bường, P4, T.p Vĩnh Long	ĐT: 070.3853854
AN GIANG		
VPBank An Giang	132 Trần Hưng Đạo, P.Mỹ Bình, T.p Long Xuyên, tỉnh An Giang	ĐT: 076.3855724
KIẾN GIANG		
VPBank Kiên Giang	4 Trần Phú, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	ĐT: 077.3948111
VŨNG TÀU		
VPBank Vũng Tàu	Số 13, khu thương mại 15 tầng, đường Nguyễn Thái Học, thành phố Vũng Tàu	ĐT: 064.3577272
BÌNH DƯƠNG		
VPBank Bình Dương	557 Đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	ĐT: 0650.3683979
ĐỒNG NAI		
VPBank Đồng Nai	221 Quốc lộ 15, T.p Biên Hòa	ĐT: 061.3948958
VPBank Hồ Nai	643 Ấp Ngũ Phúc, Xã Hồ Nai 3, Huyện Trảng Bom, Đồng Nai	ĐT: 061.8889379

